



BẢN TIN CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 09/2025
Từ 10/3- 14/3/2025

TIN NỔI BẬT CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHIÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY
*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÒN THIỆT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

DIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

KHÔNG ĐỂ ĐÚT GÃY, GIÁN ĐOẠN VIỆC ĐIỀU HÀNH KHI SẮP XẾP LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

Chiều ngày 13/3/2025, tại Trụ sở Chính phủ diễn ra Phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (Ban Chỉ đạo). Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hoà Bình chủ trì Phiên họp.



Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp

Tại Phiên họp, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, công bố Quyết định số 571/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó nhấn mạnh các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo, tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Đồng thời, các thành viên Ban Chỉ đạo cũng tiến hành thảo luận về dự kiến kế hoạch thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, nhất là các nội dung của Kế hoạch liên quan đến mục đích, yêu cầu, các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cụ thể trong sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp; kinh phí thực hiện, công tác tuyên truyền liên quan đến nhiệm vụ sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp.

Phát biểu tại Phiên họp, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hoà Bình nêu rõ, chủ trương sắp xếp tinh gọn bộ máy được thực hiện theo thông báo của Bộ Chính trị. Theo đó, đất nước sẽ tiến hành sắp xếp theo hướng sáp nhập một số tỉnh, kết thúc hoạt động của cấp huyện và sáp nhập một số xã. Nhấn mạnh đây là một chủ trương lớn, vì thế quá trình thực hiện sẽ còn nhiều việc phải làm. Chủ trương này khi Bộ Chính trị cho phép thực hiện - sẽ lấy ý kiến các địa phương, sau đó thông qua Ban Chấp hành Trung ương và sẽ sửa đổi Hiến pháp. Lộ trình khi Hiến pháp có hiệu lực một số đơn vị hành chính sẽ được tiến hành sắp xếp, hợp nhất.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cho rằng, đây là công việc rất lớn, ảnh hưởng rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức và đặc biệt là với người dân. Do đó, trong quá trình thực hiện, sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp phải được triển khai một cách chắc chắn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Theo đó, không để các hoạt động chỉ đạo, điều hành, cũng như các dịch vụ công đối với người dân đứt gãy, gián đoạn - tinh thần là sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ rất lớn, khẩn trương, khoa học và chắc chắn. Lịch sử đang đặt ra cho Ban Chỉ đạo một sứ mệnh, do đó không được để xảy ra sơ xuất trong công việc và các lĩnh vực.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đề nghị, đối với những công việc phải ban hành sớm - các Bộ, ngành thì phải triển khai sớm; những công việc phải rà soát để sửa đổi Luật, các thành viên cần có đề xuất bổ sung vào kế hoạch. Từ đó để làm căn cứ cho Quốc hội đưa ra Nghị quyết.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hoà Bình nhấn mạnh: “Đây là một việc rất hệ trọng, liên quan quốc gia, đến Nhân dân, đến tổ chức hiệu lực, hiệu quả của bộ máy. Công việc rất nhiều, rất phức tạp, đòi hỏi phải hoàn thành với chất lượng cao, nhưng thời gian rất khẩn trương. Chính vì vậy, đề nghị các Bộ, ngành và các thành viên của Ban Chỉ đạo tham gia đầy đủ các phiên họp, nghiên cứu kỹ, các tài liệu có đóng góp cho Ban chỉ đạo, làm việc cật lực và chất lượng cao”.

Nguồn: vov.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: DỰ KIẾN GIẢM KHOẢNG 50% ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH SAU SẮP XẾP

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, chiều ngày 11/3/2025, đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ trì cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ, tiếp tục cho ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp, hoàn thiện thêm một bước Đề án để trình cấp có thẩm quyền.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị tại các Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127 KL/TW ngày 28/02/2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ đã xây dựng

và trình xin ý kiến Bộ Chính trị Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ họp để hoàn thiện thêm một bước Đề án sắp xếp tổ chức lại hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để báo cáo Bộ Chính trị.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã tập trung thảo luận về tiêu chí sắp xếp các đơn vị hành chính; phương án, định hướng sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính; dự kiến tên gọi, phương án lựa chọn nơi đặt trung tâm chính trị, hành chính của đơn vị hành chính mới được thành lập; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế chính quyền cấp tỉnh, cấp xã...

Phát biểu kết luận, Bí thư Đảng ủy, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ, đại đa số các ý kiến, dư luận Nhân dân đồng tình cao với chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp, để phù hợp tình hình mới, khả năng quản lý hiện nay khi điều kiện hạ tầng giao thông, hạ tầng số được cải thiện mạnh mẽ, đồng thời tạo không gian phát triển mới, phát huy tối đa tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của từng địa phương.

Về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đó là cấp tỉnh (gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) và cấp cơ sở, phiên họp thống nhất dự kiến trình cấp có thẩm quyền phương án sau khi sắp xếp sẽ giảm khoảng 50% số đơn vị hành chính cấp tỉnh và giảm khoảng 60 - 70% đơn vị hành chính cấp cơ sở so với hiện nay.

Trên cơ sở phân tích các nguyên tắc, tiêu chí, nhất là về dự kiến sắp xếp, tên gọi và trung tâm hành chính - chính trị của đơn vị hành chính cấp tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu việc sắp xếp đơn vị hành chính ngoài tiêu chí về diện tích tự nhiên, quy mô dân số, xem xét các tiêu chí về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, điều kiện địa lý, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng... Đặc biệt, việc đặt tên đơn vị hành chính cấp tỉnh phải có tính kế thừa; việc chọn trung tâm hành chính - chính trị phải cân nhắc các yếu tố lịch sử, địa lý, kết nối hạ tầng, không gian phát triển, quốc phòng, an ninh và hội nhập.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh yêu cầu với việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp là tăng cường thẩm quyền, nêu cao hơn nữa tính tự lực, tự chủ, tự cường của cấp địa phương; chính quyền gần dân hơn, sát dân hơn, giải quyết công việc cho dân thuận lợi hơn; mang lại lợi ích cho người dân nhiều hơn, nhân dân ngày càng hạnh phúc và ấm no; tạo sự đồng thuận của người dân.

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THẺ CHẾ LÀ ĐỘT PHÁ CỦA ĐỘT PHÁ, KINH TẾ TƯ NHÂN LÀ ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG NHẤT

Sáng ngày 13/3/2025, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Tiểu Ban Kinh tế - xã hội Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, chủ trì phiên họp thứ tư của Tiểu ban.

Tại phiên họp, Tiểu ban tập trung thảo luận về các nội dung chủ yếu bổ sung, cập nhật, hoàn thiện dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội từ sau Hội nghị Trung ương 10.

Dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội đã được Hội nghị Trung ương 10 tháng 9/2024 cho ý kiến. Gần đây, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có 2 cuộc họp với Thường trực Tiểu ban (cuộc họp với Thường trực các Tiểu ban ngày 27/02/2025 và cuộc họp riêng với Thường trực Tiểu ban Kinh tế - xã hội ngày 06/3/2025) cho ý kiến định hướng hoàn thiện dự thảo Báo cáo.

Từ Hội nghị Trung ương 10 đến nay, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều Nghị quyết, Kết luận quan trọng như Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kết luận số 123-KL/TW, Kết luận số 127-KL/TW...

Ngày 11/3/2025, Thường trực Tiểu ban Kinh tế-xã hội đã họp để đánh giá, xem xét các hoạt động của Tiểu ban và dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội.

Tiếp thu ý kiến Trung ương (tại Hội nghị Trung ương 10 và Hội nghị Trung ương tháng 01/2025); chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại các cuộc họp; bám sát các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; kết luận của đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Tiểu ban tại cuộc họp Thường trực Tiểu ban ngày 11/3/2025, Tổ Biên tập Tiểu ban đã bổ sung, hoàn thiện dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội.

Phát biểu khai mạc phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Tiểu ban nhấn mạnh, thời gian qua, Tiểu Ban đã dành thời gian, công sức hoàn thiện các bước Dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội và trình các cấp xin ý kiến.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, so với dự thảo Báo cáo trước Hội nghị Trung ương 10, nhiều nội dung đã được điều chỉnh, cập nhật, bổ sung như kết quả phát triển kinh tế - xã hội, các số liệu cụ thể, chính xác hơn; phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu tăng trưởng khác hơn, với mục tiêu 8% trong năm 2025 và 2 con số những năm tiếp theo...

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các thành viên Tiểu ban thảo luận đánh giá đúng tình hình, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khả thi, hiệu quả cao, đặc biệt là thực hiện đạt 2 mục tiêu 100 năm; hình thức thể hiện phải ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ giám sát.

Tính chiến đấu và tính cách mạng mạnh mẽ hơn

Phát biểu kết luận phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao Thường trực Tổ Biên tập ghi chép đầy đủ, tiếp thu các ý kiến để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội, trình Bộ Chính trị, trình Hội nghị Trung ương thời gian tới.

Theo Thủ tướng Chính phủ, phải chú ý hai đặc điểm lớn là tình hình thế giới diễn biến nhanh, xuất hiện nhiều vấn đề mới, khó lường, tác động rất sâu rộng, trong nước có nhiều thay đổi với những tiến triển mới.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tư duy, phương pháp luận, cách tiếp cận trong tiếp tục hoàn thiện dự thảo Báo cáo Kinh tế - xã hội: Bám sát thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo; tính chiến đấu và tính cách mạng mạnh mẽ hơn; tính khả thi, tính thực tiễn và tính hiệu quả cao hơn; nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn, vượt qua giới hạn thực tiễn và vượt qua giới hạn của chính mình; Báo cáo Kinh tế - xã hội phải liên thông với Báo cáo Chính trị và các văn kiện khác, cụ thể hóa tư tưởng lớn của Báo cáo Chính trị; tiếp thu đầy đủ ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm.

Dự thảo Báo cáo cần phản ánh đúng thực trạng, không tô hồng, không bôi đen trên cơ sở số liệu thống kê; đồng thời chỉ rõ được những tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn, nút thắt. Phải bảo đảm tính khả thi để thực hiện thành công mục tiêu 100 năm thành lập Đảng, hướng tới mục tiêu 100 năm thành lập nước.

Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm tính súc tích, ngắn gọn, ở tầm chiến lược của văn kiện đại hội; có các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch cụ thể.

Cho ý kiến về phần mở đầu của dự thảo Báo cáo, Thủ tướng nêu rõ đánh giá bối cảnh, tình hình cần ngắn gọn, tập trung vào những vấn đề nổi lên ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của nước ta (như đại dịch COVID-19 với hậu quả kéo dài; xung đột làm đứt gãy cục bộ chuỗi cung ứng; lạm phát thế giới ở mức cao; kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu giảm và phục hồi chậm, thiếu vững chắc...).

Trong bối cảnh đó, Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều quyết sách có tính chất “xoay chuyển tình thế, chuyển đổi trạng thái”, huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

Phần kết quả đạt được trong dự thảo cần rà soát, cập nhật số liệu; nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá các thành phần kinh tế, nhất là khu vực kinh tế tư nhân (về mức độ đóng góp trong GDP, thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm...); tiếp tục cập nhật kết quả trong việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

Phần tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, cần chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn, cản trở sự phát triển, nhất là về thể chế còn chông chéo, thủ tục hành chính còn rườm rà, tư duy xây dựng pháp luật còn bó hẹp, nặng về quản lý, nhất là những rủi ro, vi phạm, chưa thực sự ưu tiên cho kiến tạo phát triển, giải phóng sức sản xuất.

Phần bài học kinh nghiệm, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh một số bài học kinh nghiệm.

Theo đó, triển khai chủ động, quyết liệt, hiệu quả, sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả đối với vấn đề mới, vấn đề khó, những vấn đề đột xuất, bất ngờ.

Nguồn lực bắt nguồn từ tư duy, động lực bắt nguồn từ sự đổi mới, sức mạnh bắt nguồn từ nhân dân. Nhân dân làm nên lịch sử. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực thực thi. Coi trọng thời gian, trí tuệ và sự quyết đoán.

Nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện theo tinh thần 5 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm. Phân định chức năng, nhiệm vụ rõ ràng nhưng phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, giữa Quốc hội và Chính phủ.

Phần bối cảnh, tình hình thời gian tới, cần nhấn mạnh những yếu tố lớn, tác động mạnh đến kinh tế - xã hội nước ta, nhất là tác động đến các động lực tăng trưởng.

Xây dựng một cửa quốc gia về xúc tiến và thu hút đầu tư

Về phần nhiệm vụ, giải pháp trong dự thảo Báo cáo, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh thêm một số nội dung, đặc biệt là tiếp tục đẩy mạnh 3 đột phá chiến lược (về thể chế, hạ tầng và nhân lực); trong đó tập trung cải cách thể chế là “điểm nghẽn của điểm nghẽn” và là “đột phá của đột phá”.

Về thể chế, cần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát và nâng cao năng lực thực thi của các cấp, quản lý theo hiệu quả, mục tiêu; mở rộng quyền tự quyết, tự chịu trách nhiệm của địa phương trong huy động nguồn lực; cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, thể chế phải phát huy, giải phóng mọi nguồn lực, giải phóng sức sản xuất, đặc biệt là phát huy nguồn lực con người, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, quá trình xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật cần nêu rõ những nội dung lược bỏ, những nội dung hoàn thiện, những nội dung bổ sung, những nội dung cắt giảm thủ tục, những nội dung phân cấp, phân quyền, những nội dung đề xuất.

Về hạ tầng, Trung ương xây dựng hạ tầng chiến lược, hạ tầng quốc gia, liên vùng; với các hạ tầng còn lại thì phát huy tinh thần địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm.

Về nhân lực, tập trung phát triển nguồn nhân chất lượng cao, có cơ chế thu hút nguồn nhân lực, giữ chân người tài bằng chính sách thu nhập, nhà ở, chính sách visa thu hút các nhà khoa học, chuyên gia giỏi, tỷ phú, người nổi tiếng...; tạo môi trường làm việc tốt, bảo đảm liên thông trong nghiên cứu khoa học, đặc biệt chú ý nghiên cứu cơ bản, gắn kết giữa khoa học công nghệ, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn.

Phát triển đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị là nền tảng cho sự phát triển nhanh và bền vững; bảo đảm từ 3% - 5% tổng chi ngân sách cho khoa học, công nghệ. Quản trị phải thông minh, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong lãnh đạo, quản lý và điều hành của Đảng, Nhà nước, trợ lý ảo cho công dân.

Môi trường đầu tư kinh doanh phải thực sự thông thoáng; đặc biệt là xây dựng một cửa quốc gia về xúc tiến và thu hút đầu tư theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, để nhà đầu tư chỉ cần làm việc tại một cửa này, không phải đến nhiều cửa, đến từng bộ, ngành, cơ quan như hiện nay.

Xây dựng cơ chế huy động nguồn lực, đẩy mạnh hợp tác công tư, huy động tối đa nguồn lực trong dân, nguồn lực doanh nghiệp bằng các mô hình cụ thể, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân và doanh nghiệp. Đầu tư phải có trọng tâm, trọng điểm, tránh bệnh dàn trải và bệnh hình thức, mang lại hiệu quả cân đong đo đếm được.

Về hợp tác công tư, phát triển mạnh mẽ hơn nữa mô hình lãnh đạo công, quản trị tư như với các khu công nghiệp đang làm, điển hình như các khu VSIP...; đầu tư công, quản lý tư như với các nhà khách, nhà thi đấu, công viên, sân vận động...; đầu tư tư, sử dụng công như cơ quan nhà nước thuê trụ sở do tư nhân xây dựng...

Phát triển mạnh mẽ các thành phần kinh tế, trong đó có kinh tế tư nhân, lấy kinh tế tư nhân làm động lực quan trọng nhất thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ đó tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và có cơ chế, mạnh dạn đặt hàng, giao một số việc lớn cho các tập đoàn, doanh nghiệp tư nhân; đồng thời phân tích rõ vai trò, vị trí chủ đạo của kinh tế nhà nước.

Phải có cơ chế, chính sách đủ mạnh để thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, thành lập doanh nghiệp mới; ươm tạo, phát triển nhân tài trong các lĩnh vực và doanh nghiệp tiềm năng; phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và nâng cao chất lượng, nâng tầm doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ thành doanh nghiệp lớn, tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp có tầm ảnh hưởng trong khu vực, thế giới.

Bảo đảm tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội; chú trọng đầu tư cho nguồn lực con người, cho giáo dục - đào tạo, y tế, triển khai các chương trình mục tiêu về y tế và giáo dục, mọi người dân được tiếp cận bình đẳng về y tế và giáo dục. Quan tâm chăm lo sức khỏe, khám chữa bệnh, bảo vệ tính mạng người dân. Tạo cơ chế thúc đẩy học tập suốt đời. Phát huy tinh thần tự lực, tự chủ, tự cường, tự hào dân tộc; đẩy mạnh tự chủ của các trường đại học; thành lập các đại học thuộc các bệnh viện lớn. Chú ý hạ tầng cho vùng sâu, xa, vùng biên giới, hải đảo, nhất là hạ tầng điện, hạ tầng số.

Phát triển công nghiệp văn hóa, giải trí; dân tộc hóa tinh hoa văn hóa thế giới và quốc tế hóa tinh hoa, bản sắc văn hóa dân tộc. Bảo vệ môi trường sáng xanh sạch đẹp; xử lý ô nhiễm không khí, làm sạch các dòng sông tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các địa phương khác.

Nguồn: baochinhpvu.vn

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI: CẦN CÔNG TÂM, VÔ TƯ, KHÁCH QUAN TRONG SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

Chủ tịch Quốc hội lưu ý, tinh Bình Định cần bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc tinh gọn bộ máy, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW, nếu vương, xin ý

kiến các cơ quan chức năng; đồng thời cập nhật thông tin với Bộ Nội vụ để chủ động triển khai thực hiện.

Tiếp tục chuyển công tác tại các tỉnh miền Trung, sáng ngày 13/3/2025, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Trưởng đoàn Đoàn Kiểm tra số 1910 của Bộ Chính trị làm việc với lãnh đạo của tỉnh Bình Định thông báo dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra đối với Ban Thường vụ tỉnh ủy về việc tinh gọn bộ máy; công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.

Sau khi nghe thông báo dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra với Ban thường vụ tỉnh ủy Bình Định, các ý kiến của đoàn kiểm tra, của lãnh đạo tỉnh Bình Định, phát biểu kết luận bước đầu tại buổi làm việc, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho biết, đoàn kiểm tra tiếp thu đầy đủ ý kiến để hoàn chỉnh Báo cáo.

Đối với chỉ tiêu tăng trưởng 8%, Chủ tịch Quốc hội đánh giá cao tỉnh Bình Định phấn đấu sẽ đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Tỉnh Bình Định đạt 20/21 chỉ tiêu, trong đó có nhiều chỉ tiêu quan trọng đạt và vượt xa so với kế hoạch đề ra, chỉ có 1 chỉ tiêu chưa đạt là: tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, đạt 9,1%, trong khi mục tiêu là 10%.

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 7,78%, xếp thứ 26/63 địa phương cả nước, thứ 6/14 địa phương vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ. Quy mô GRDP 5,3 tỷ USD, xếp thứ 25/63 địa phương cả nước, thứ 5/14 địa phương vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ. Thu nhập bình quân đầu người đạt 97,3 triệu đồng, tăng 9,7 %. Tổng thu ngân sách Nhà nước đạt 17.415 tỷ đồng, vượt 7,8% dự toán năm và tăng 23,2% so với cùng kỳ, đạt cao nhất từ trước đến nay.

Chủ tịch Quốc hội bày tỏ ấn tượng với tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt 2.180 triệu USD, vượt 3,6% kế hoạch. Đặc biệt giải ngân vốn đầu tư công thuộc nhóm 05 địa phương có tỷ lệ giải ngân cao nhất cả nước, đạt khoảng 8.800 tỷ đồng, vượt 12% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; giảm hộ nghèo; việc xây dựng nông thôn mới gần về đích, đó là những kết quả hết sức nổi bật của tỉnh Bình Định mà cần phải nhân lên trong năm 2025.

Tuy nhiên, Chủ tịch Quốc hội cũng cho rằng, Quốc hội ban hành nhiều luật, Chính phủ ban hành các nghị định, văn bản hướng dẫn nhưng công tác triển khai của địa phương vẫn chưa quyết liệt, nên vẫn còn tình trạng người dân chưa chấp hành tốt một số chủ trương, chính sách. Vì vậy, Chủ tịch Quốc hội yêu cầu tỉnh phải quan tâm triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên tinh thần thông chủ trương, thông chính sách đến từng người dân thì mới có hiệu quả cao, đặc biệt trong việc thực hiện Luật giao thông đường bộ.

Liên quan đến công tác cán bộ, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho rằng: “Cán bộ chúng ta từ tỉnh, huyện, xã chưa đồng đều, vì chưa đồng đều mới hạn chế sự phát triển của tỉnh. Bây giờ cán bộ trình độ chuyên môn, trình độ nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ, tư duy, khả năng, sự quản lý, điều hành toàn diện lắm. Nhưng bây giờ có khi cán bộ có trình độ,

nhưng không phát huy, được quan tâm, chưa trúng, đúng hoặc là cán bộ được phân công, nhưng mà không quyết liệt, quyết tâm, quyết làm. Theo tôi, nếu tỉnh Bình Định phát huy được tất cả đội ngũ cán bộ trên tinh thần nhất hô bá ứng, trên dưới đồng lòng, dọc, ngang thông suốt như cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thường nói thì đội ngũ cán bộ của chúng ta sẽ mạnh hơn, sẽ tốt hơn rất nhiều”.

Theo Chủ tịch Quốc hội, các địa phương nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng đang xây dựng hệ thống chính trị theo mô hình mạnh từ tỉnh, huyện, nhưng xuống xã thì các viên chức rất yếu. Trong khi, việc quy hoạch, phân công, đều nói quan tâm cho cơ sở, nhưng thực chất cơ sở không mạnh. Thực trạng này đã được Bộ Chính trị nhìn ra và sẽ nâng cao chất lượng đội ngũ này trong thời gian tới.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị, tỉnh Bình Định bám vào 5 trụ cột đó là phát triển công nghiệp công nghệ cao, trung tâm công nghiệp chế biến công nghệ cao; phát triển du lịch trở thành ngành công nghiệp không khói mũi nhọn, để phát triển kinh tế; phát triển nông lâm nghiệp, chú trọng khoa học công nghệ để nâng cao giá trị sản xuất và xuất khẩu; phát triển đô thị nhanh và bền vững thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông ở vùng sâu vùng xa; phát triển mạnh dịch vụ cảnh logistic đầy mạnh xuất khẩu hàng hóa.

Về triển khai 3 đột phá, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn yêu cầu, tỉnh Bình Định ổn định môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, đơn giản hóa các thủ tục hành chính để trải thảm đón các nhà đầu tư. Tỉnh Bình Định cần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức. Qua đợt sắp xếp lần này, tỉnh Bình Định phải chọn được người tài, người có đức, nhất là ở cấp cơ sở, phải quyết liệt, quyết tâm, không ngại khổ, ngại khó đồng thời tỉnh cần mạnh dạn, công tâm, vô tư, khách quan trong sắp xếp bộ máy. Chủ tịch Quốc hội cho rằng, tuy đây là cuộc cách mạng vô cùng khó khăn, nhưng khó mà làm được mới là thành công.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Định cần tập trung phát triển hạ tầng kinh tế đồng bộ; quy hoạch để tạo động lực, không gian cho sự phát triển mới; chủ động phối hợp với các địa phương khác để phát triển kinh tế vùng; tăng cường xây dựng chính đốn Đảng vững mạnh; tăng cường quốc phòng an ninh, không được chủ quan.

Chủ tịch Quốc hội cũng lưu ý, tỉnh Bình Định cần bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc tinh gọn bộ máy, thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW, nếu vướng, xin ý kiến các cơ quan chức năng; đồng thời cập nhật thông tin với Bộ Nội vụ để chủ động triển khai thực hiện; công tác điều hành kinh tế - xã hội phải theo sát diễn biến thế giới cũng như trong nước để phù hợp với tình hình thực tế. Trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, cần bám sát Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội để triển khai, nếu khó khăn, vướng mắc tỉnh cần có ý kiến đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội để điều chỉnh kịp thời.

Nguồn: vov.vn

BỘ NGOẠI GIAO VÀ BỘ NỘI VỤ KHẨN TRƯỞNG NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN HOÀN THIỆN, MỞ RỘNG VIỆC CẤP THỊ THỰC ĐIỆN TỬ

Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án hoàn thiện chính sách thị thực, mở rộng việc cấp thị thực điện tử, nhất là đối với các nhà đầu tư, chuyên gia...

Đây là nhiệm vụ mà Bộ Ngoại giao và Bộ Nội vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Công điện gửi các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nêu:

Để thực hiện mục tiêu tăng trưởng 8% trở lên trong năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương; Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025, chủ trì 8 Hội nghị với các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, các doanh nghiệp nước ngoài... và có nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu các Bộ, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp quán triệt, thực hiện quyết liệt, hiệu quả, hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao, góp phần tăng tốc, bứt phá, tạo đà, tạo thế, tạo lực cho tăng trưởng hai con số trong các giai đoạn tiếp theo để phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Trong thời gian tới, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời tập trung thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, thúc đẩy mạnh mẽ, quyết liệt hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh thực chất, hiệu quả.

Một là, các Bộ, cơ quan, địa phương, tập trung rà soát kỹ lưỡng, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, bảo đảm giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí kinh doanh (chi phí tuân thủ); bãi bỏ 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; thực hiện các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

Tiếp tục công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin về thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; công bố đầy đủ thủ tục hành chính nội bộ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và rà soát, đơn giản hóa bảo đảm mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022.

Theo dõi, bám sát tình hình, chủ động có giải pháp, biện pháp quản lý phù hợp, kịp thời đảm bảo nguồn cung xăng dầu ổn định, cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; không để thiếu hụt, đứt gãy trong mọi tình huống.

Hai là, Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị quyết phê duyệt Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025 - 2030; hoàn thành trước ngày 31/3/2025.

Thứ hai, giải quyết kịp thời, thực chất các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

Các Bộ, cơ quan và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Một là, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ về lề lối, tác phong làm việc; chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với tinh thần trách nhiệm cao nhất, kiên quyết không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh đối với các hành vi gây nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực để củng cố, tăng cường niềm tin của người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Hai là, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, thực chất để giải quyết dứt điểm trong tháng 3/2025 các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp đã được thống kê tại các Thông báo kết luận của Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại các Hội nghị, buổi làm việc với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp FDI của các đối tác lớn, quan trọng như Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu, ASEAN; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời đề xuất giải pháp cụ thể, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/3/2025.

Thứ ba, triển khai đồng bộ các giải pháp mạnh mẽ, đột phá để phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Một là, các Bộ, cơ quan, địa phương, trong tháng 3/2025 ban hành và tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đẩy mạnh triển khai Đề án 06 và chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia toàn diện, tạo động lực tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu, công nghệ số và đổi mới sáng tạo.

Tăng cường ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, nhất là trong các lĩnh vực bán dẫn, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp... thu hút đầu tư, thúc đẩy thương mại, phát triển khoa học công nghệ và các ngành mới nổi.

Hai là, Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường đầu tư cho khoa học công nghệ; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút, giữ chân chuyên gia giỏi, trình độ cao trong và ngoài nước tham gia phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo tại Việt Nam; thúc đẩy sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số.

Ba là, Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách khuyến khích, thúc đẩy đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mới nổi; nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ đầu tư nguồn lực, đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo cho các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thứ tư, xây dựng chính sách thị thực thông thoáng, thân thiện, mở rộng, nâng cấp việc cấp thị thực điện tử.

Một là, Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 07/3/2025 về việc miễn thị thực cho công dân một số quốc gia; nghiên cứu, đề xuất Chính phủ phương án đơn phương miễn thị thực nhập cảnh có thời gian cho công dân một số quốc gia tại khu vực Châu Âu, Trung Đông, Châu Mỹ La-tinh... Phân loại các đối tượng và ưu tiên miễn thị thực cho các nhà khoa học, các doanh nhân thành đạt, các đối tượng giàu có, các chuyên gia hàng đầu về các lĩnh vực mà Việt Nam có nhu cầu v.v...

Hai là, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án hoàn thiện chính sách thị thực, mở rộng việc cấp thị thực điện tử, nhất là đối với các nhà đầu tư, chuyên gia, chính sách cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài theo hướng thông thoáng, thân thiện, cởi mở hơn, giảm thiểu thủ tục để thu hút các nhà đầu tư có năng lực, tài chính, các chuyên gia, người lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, góp phần thúc đẩy thu hút, hợp tác đầu tư, phát triển kinh tế, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế; báo cáo Chính phủ trong tháng 3/2025.

Thứ năm, tiếp tục gia hạn, giảm thuế để tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương, xây dựng Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước, trình Chính phủ trước ngày 15/3/2025.

Nghiên cứu, đề xuất về việc mở rộng đối tượng giảm thuế, giảm thuế giá trị gia tăng áp dụng trong 06 tháng cuối năm 2025 và năm 2026, báo cáo Chính phủ trước ngày 15/3/2025.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư, cơ chế Tổ công tác làm việc với các nhà đầu tư chiến lược; đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để thu hút các dự án FDI quy mô lớn, công nghệ cao, dẫn dắt doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Hoàn thiện dự thảo Đề án Phát triển kinh tế tư nhân, báo cáo Đảng ủy Chính phủ trong tháng 3 năm 2025 trước khi trình Bộ Chính trị, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu tại văn bản số 13537-CV/VPTW ngày 24/02/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Sớm hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết thí điểm để quản lý các hoạt động liên quan đến tài sản ảo, tài sản mã hóa, báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 13 tháng 3 năm 2025.

Thứ sáu, tiếp tục điều hành quyết liệt chính sách tín dụng theo hướng giảm mặt bằng lãi suất cho vay; khuyến khích các ngân hàng nước ngoài tham gia vào quá trình xử lý nợ xấu, cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém và đẩy mạnh đầu tư vào Việt Nam

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan, theo dõi sát diễn biến lãi suất, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp để tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay; tiếp tục điều hành tăng trưởng tín dụng phù hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, hướng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, động lực tăng trưởng kinh tế, nhà ở xã hội, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

Xem xét, sớm giải quyết dứt điểm đề xuất của các ngân hàng nước ngoài, nhất là việc hỗ trợ cấp phép thành lập chi nhánh và chuyên đổi thành pháp nhân địa phương của các ngân hàng Hàn Quốc tại Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 3 năm 2025; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp khuyến khích các ngân hàng nước ngoài tham gia tích cực, hiệu quả hơn vào quá trình xử lý nợ xấu, cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém tại Việt Nam.

Thứ bảy, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển nhà ở xã hội, cho phép các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài được mua, thuê nhà ở xã hội cho công nhân, người lao động theo đúng tinh thần kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị ngày 06 tháng 3/2025 về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội.

Thứ tám, các đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ theo lĩnh vực được phân công, chủ động chỉ đạo, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả Công điện này và xử lý vướng mắc theo thẩm quyền.

Thứ chín, Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công điện này theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH MỚI VỀ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG

Bộ Tư pháp đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ vào dự thảo Thông tư hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

Theo đó, Bộ Tư pháp cho biết, triển khai Luật Công chứng năm 2014, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng có hiệu lực thi hành từ ngày 20/11/2023 thay thế Thông tư số 04/2015/TT-

BTP ngày 15/4/2015. Hiện nay, Luật Công chứng năm 2024 đã sửa đổi nhiều quy định của Luật Công chứng năm 2014. Do đó, nhiều quy định của Thông tư số 08/2023/TT-BTP không còn phù hợp với các quy định mới của Luật Công chứng năm 2024. Đồng thời, sau hơn một năm triển khai thi hành, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Thông tư số 08/2023/TT-BTP cũng đã bộc lộ một số điểm chưa phù hợp.

Để triển khai Luật Công chứng năm 2024, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước thì việc xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng là cần thiết.

Dự thảo Thông tư gồm có 06 Chương và 43 Điều:

Chương I: Quy định chung (Điều 1 và Điều 2); Chương II: Tập sự hành nghề công chứng (Từ Điều 3 đến Điều 15); Chương III: Kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng (Từ Điều 16 đến Điều 33); Chương IV: Quản lý tập sự hành nghề công chứng (từ Điều 34 đến Điều 36); Chương V: Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ Điều 37 đến Điều 40); Chương VI: Điều khoản thi hành (Từ Điều 41 đến Điều 43).

Bổ sung trường hợp người tập sự được thay đổi nơi tập sự

Bộ Tư pháp cho biết, đối với những vấn đề đã được quy định tại Luật Công chứng 2024, dự thảo Thông tư không quy định lại để tránh trùng lặp, chồng chéo, như quy định về thời điểm bắt đầu tính thời gian tập sự, quy định nghĩa vụ của người tập sự phải tập sự theo ngày, giờ làm việc của tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự....

Để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Công chứng năm 2024 và khắc phục một số hạn chế, bất cập của Thông tư số 08/2023/TT-BTP về tập sự hành nghề công chứng, dự thảo Thông tư đã bổ sung quy định về hồ sơ đăng ký tập sự không còn thành phần giấy tờ là giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề công chứng nữa mà chỉ còn Giấy chứng nhận tốt nghiệp khoá đào tạo nghề công chứng (Khoản 2 Điều 3); quy định những đối tượng không được đăng ký tập sự hành nghề công chứng thống nhất với đối tượng không được bổ nhiệm công chứng viên của Luật Công chứng năm 2024 (Khoản 5 Điều 3); quy định số lần tạm ngừng tập sự và thời gian mỗi lần tạm ngừng tập sự phù hợp với quy định về thời gian tập sự thống nhất là 12 tháng theo Luật Công chứng năm 2024 (Khoản 3 Điều 9).

Dự thảo Thông tư cũng sửa đổi, bổ sung quy định để vừa tạo điều kiện thuận lợi cho người tập sự thực hiện các quyền của mình, vừa tiếp tục tăng cường quản lý quá trình tập sự hành nghề công chứng, bảo đảm việc tập sự nghiêm túc, hiệu quả, cụ thể: bổ sung trường hợp người tập sự được thay đổi nơi tập sự và được tạm ngừng tập sự, cụ thể là trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, vì vấn đề tạm ngừng hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng mới được quy định trong Luật Công chứng năm 2024 (điểm a Khoản 1 Điều 8, điểm b Khoản 1 Điều 9); bổ sung trường hợp chấm dứt tập sự, theo đó nếu người tập sự thuộc trường hợp chấm dứt tập sự nhưng tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự không báo cáo mà Sở Tư pháp nắm được thông tin thông qua công tác quản lý nhà nước thì Sở Tư pháp kiểm tra, xác minh thông tin để xem xét, quyết định việc chấm dứt tập sự (Khoản 2 Điều 10); sửa đổi quy định về việc nộp báo cáo kết quả tập sự để vừa tạo điều

kiện cho những trường hợp nộp báo cáo tập sự muộn trong một số trường hợp có lý do chính đáng, vừa nâng cao trách nhiệm của người tập sự. Theo đó, một trong những điều kiện để xem xét công nhận hoàn thành tập sự vẫn là phải nộp Báo cáo kết quả tập sự, Sổ nhật ký tập sự đúng thời hạn, tuy nhiên có cho phép ngoại lệ đối với trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của Bộ luật dân sự thì phải có giải trình, chứng minh được Sở Tư pháp chấp nhận (điểm c Khoản 2 Điều 12).

Khắc phục hạn chế, bất cập về kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng

Tại dự thảo Thông tư, Bộ Tư pháp cũng xây dựng những quy định còn thiếu của Thông tư số 08/2023/TT-BTP về kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng. Cụ thể, dự thảo bổ sung quy định về thẩm quyền thành lập, thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, chế độ làm việc của các Ban của Hội đồng kiểm tra và điều kiện đối với người tham gia các Ban này, gồm Ban Thư ký, Ban Đề thi, Ban Coi thi, Ban Chấm thi và Ban Phúc tra (Điều 24 đến 29).

Dự thảo cũng quy định đối với việc xây dựng đề kiểm tra bao gồm yêu cầu chung đối với việc làm đề (khu vực làm đề, người tham gia xây dựng đề, mức độ bảo mật của đề) và yêu cầu về phạm vi kiến thức, số lượng câu hỏi tối thiểu, mức độ bảo mật của câu hỏi và đề kiểm tra (Điều 30).

Bên cạnh đó, tại dự thảo Thông tư, Bộ Tư pháp cũng đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 08/2023/TT-BTP để khắc phục những điểm hạn chế, bất cập về kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng. Về hình thức kiểm tra, giữ lại quy định về 02 bài kiểm tra như Thông tư số 08/2023/TT-BTP nhưng thay đổi trật tự các bài kiểm tra, theo đó quy định bài kiểm tra trắc nghiệm là bài kiểm tra thứ nhất; bài kiểm tra viết là bài kiểm tra thứ hai. Thí sinh đạt yêu cầu tại bài kiểm tra trắc nghiệm thì được tham gia làm bài kiểm tra viết nhằm tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí cho thí sinh, Hội đồng kiểm tra và các Ban của Hội đồng kiểm tra (Điều 16).

Về Ban Giám sát, không ấn định số lượng của Ban Giám sát như Thông tư số 08/2023/TT-BTP mà chỉ quy định về thẩm quyền thành lập, thành phần Ban Giám sát và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban này. Tùy thuộc vào quy mô, số lượng thí sinh tham dự tại mỗi kỳ kiểm tra và cách thức tổ chức kỳ kiểm tra, Bộ trưởng Bộ Tư pháp sẽ quyết định số lượng thành viên Ban Giám sát nhằm bảo đảm phù hợp với kỳ kiểm tra (Điều 23).

Về yêu cầu xin rút hồ sơ đăng ký tham dự kỳ kiểm tra, hoãn thi và trả lại phí đã nộp: Bổ sung quy định người đã nộp hồ sơ đăng ký tham dự kỳ kiểm tra không được rút lại phí và hồ sơ đăng ký tham dự kỳ kiểm tra, thí sinh không được hoãn thi, thí sinh không tham dự kỳ kiểm tra sẽ không được trả lại hồ sơ và số phí đã nộp; trường hợp đăng ký tham dự kỳ kiểm tra tiếp theo thì người đăng ký phải nộp hồ sơ và phí theo quy định. Việc bổ sung quy định này phù hợp với quy định của pháp luật về phí, lệ phí, đồng thời bảo đảm giải quyết dứt điểm các công việc của mỗi kỳ kiểm tra (Điều 17).

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG LUẬT QUẢN LÝ THUẾ (THAY THẾ)

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào Hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Quản lý thuế (thay thế) nhằm đổi mới toàn diện hoạt động quản lý thuế theo hướng hiện đại, hiệu quả, công tác quản lý thuế thống nhất, công khai, minh bạch.

Bộ Tài chính cho biết, việc xây dựng luật quản lý thuế (thay thế) nhằm mục đích:

Một là, đẩy mạnh việc chuyển đổi số và hiện đại hóa việc quản lý thu thuế, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, có tính liên kết, tích hợp.

Hai là, đổi mới toàn diện hoạt động quản lý thuế theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, công tác quản lý thuế thống nhất, công khai, minh bạch dựa trên ba nền tảng cơ bản: thể chế chính sách thuế minh bạch, quy trình thủ tục hành chính thuế đơn giản, khoa học phù hợp với thông lệ quốc tế.

Ba là, khắc phục các bất cập của Luật Quản lý thuế; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các pháp luật liên quan.

Bốn là, sửa đổi, bổ sung những quy định nhằm góp phần phục vụ chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước đã đề ra; phù hợp với các chuẩn mực quốc tế về thuế và chuẩn bị cơ sở pháp luật để phục vụ hội nhập trong giai đoạn tới.

Năm là, đổi mới các nội dung và các điều luật theo hướng gia tăng các quy định nhằm cải cách thủ tục hành chính; cải cách thủ tục quản lý thuế theo hướng đơn giản, rõ ràng, công khai, thuận tiện, thống nhất, đảm bảo phù hợp với chuẩn mực quốc tế, thực hiện quản lý thuế điện tử, tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế, tự giác nộp đúng, đủ, kịp thời tiền thuế vào Ngân sách Nhà nước.

Sáu là, nâng cao năng lực và hiệu quả của hoạt động quản lý thuế đề phòng, chống trốn thuế, thất thu và nợ thuế; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan với cơ quan thuế trong việc thực hiện pháp luật về thuế và quản lý thuế.

17 chính sách được Bộ Tài chính đề xuất tại dự thảo Luật, gồm:

Chính sách 1: Rà soát, hoàn thiện các quy định chung trong công tác quản lý thuế.

Chính sách 2: Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý thuế.

Chính sách 3: Sửa các nội dung về đăng ký thuế.

Chính sách 4: Sửa đổi các nội dung về khai thuế, tính thuế.

Chính sách 5: Sửa đổi các nội dung về ấn định thuế.

Chính sách 6: Hoàn thiện quy định về nộp thuế đồng bộ với pháp luật mới được ban hành, đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế.

Chính sách 7: Hoàn thiện quy định về hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

Chính sách 8: Hoàn thiện quy định về thủ tục hoàn thuế.

Chính sách 9: Sửa đổi quy định về không thu thuế, miễn thuế, giảm thuế, xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt cho phù hợp với thực tế và quy định mới của pháp luật có liên quan.

Chính sách 10: Hoàn thiện quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử.

Chính sách 11: Hoàn thiện quy định về thông tin người nộp thuế.

Chính sách 12: Hoàn thiện quy định về kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế, làm thủ tục hải quan.

Chính sách 13: Tăng cường chức năng kiểm tra thuế, thanh tra thuế; áp dụng cơ chế rủi ro trong quản lý thuế; quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Chính sách 14: Hoàn thiện các quy định về quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

Chính sách 15: Sửa đổi quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế để đảm bảo đồng bộ với pháp luật mới ban hành có liên quan.

Chính sách 16: Sửa đổi quy định về khiếu nại, tố cáo, khởi kiện để phù hợp, thống nhất với Luật khiếu nại, đảm bảo quyền khiếu nại của người nộp thuế.

Chính sách 17: Các quy định về điều khoản thi hành.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Nội vụ

BỘ NGOẠI GIAO: ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH VỀ LƯU TRỮ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ

Bộ Ngoại giao đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Ngoại giao.

Theo dự thảo, hồ sơ, tài liệu nộp về Lưu trữ Bộ Ngoại giao (Lưu trữ Bộ) phải đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Lưu trữ và pháp luật khác có liên quan.

Nguồn tài liệu nộp lưu về Lưu trữ Bộ như sau: Các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập, nộp hồ sơ, tài liệu về Lưu trữ Bộ.

Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (gọi tắt là Cơ quan đại diện): tài liệu chuyên môn, nghiệp vụ nộp về đơn vị có chức năng quản lý nhà nước thuộc Bộ Ngoại giao (để lập thành hồ sơ hoàn chỉnh và nộp về Lưu trữ Bộ); công hàm gốc đi và đến (trường hợp không có bản gốc, bản chính thì được thay thế bằng bản sao hợp pháp), công điện gốc đi, hồ sơ trụ sở Cơ quan đại diện nộp trực tiếp về Lưu trữ Bộ.

Thời hạn nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ Bộ tối đa là một (01) năm, tính từ năm kết thúc công việc.

Cơ quan đại diện khi chấm dứt hoạt động phải nộp tất cả hồ sơ, tài liệu về Lưu trữ Bộ.

Trường hợp đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Ngoại giao có quyết định giải thể, phá sản hoặc tổ chức lại: Toàn bộ hồ sơ, tài liệu của đơn vị phải được thu thập, phân loại, xác

định giá trị, thống kê theo phong lưu trữ của đơn vị đó, đảm bảo nguyên tắc không phân tán phong lưu trữ. Khối tài liệu của những công việc đã giải quyết xong sẽ được thu nộp về Lưu trữ Bộ; khối tài liệu công việc chưa giải quyết xong sẽ bàn giao cho đơn vị được giao nhiệm vụ, tiếp tục theo dõi, giải quyết.

Thống kê và bảo quản tài liệu lưu trữ

Các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện định kỳ hằng năm thống kê mục lục hồ sơ, tài liệu gửi Lưu trữ Bộ. Kỳ báo cáo thống kê được tính từ ngày 01 tháng 01 năm báo cáo đến ngày 31/12 năm báo cáo. Thời hạn báo cáo là trước ngày 15/02 năm sau của năm báo cáo.

Lưu trữ Bộ định kỳ hằng năm thực hiện báo cáo thống kê công tác lưu trữ của Bộ Ngoại giao gửi Vụ Tổ chức Cán bộ trước ngày 28/02 để tổng hợp báo cáo ngành nội vụ gửi Bộ Nội vụ trước ngày 15/03 năm sau của năm báo cáo.

Việc thực hiện báo cáo thống kê công tác lưu trữ của Bộ Ngoại giao; lập danh mục hồ sơ, tài liệu vĩnh viễn thuộc phạm vi quản lý, trừ tài liệu chứa bí mật nhà nước, hằng năm cập nhật báo cáo Bộ Nội vụ, thực hiện theo quy định của pháp luật về thống kê, pháp luật về lưu trữ và pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Hồ sơ, tài liệu lưu trữ được bảo quản tại Lưu trữ Bộ phải bảo đảm các yêu cầu tối thiểu cần thiết để bảo quản, lưu giữ tài liệu được an toàn theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Sử dụng tài liệu lưu trữ

Hình thức sử dụng tài liệu gồm phục vụ độc giả sử dụng tài liệu lưu trữ và cấp bản sao, bản chứng thực lưu trữ tài liệu lưu trữ.

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tiếp cận và sử dụng tài liệu lưu trữ của Bộ Ngoại giao là tuân thủ theo các quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Lưu trữ. Sử dụng thông tin trong tài liệu lưu trữ theo đúng mục đích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Gìn giữ, bảo vệ tài liệu, không làm hỏng, thất thoát tài liệu.

Đối với tài liệu lưu trữ có chứa bí mật nhà nước, việc tiếp cận và sử dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Nguồn: baochinhphu.vn

HÀ NỘI: XỬ LÝ NGHIÊM CÁN BỘ, VIÊN CHỨC CHẬM TRỄ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 10/3/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh ký ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND về việc cá thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn TP. Hà Nội.

Người đứng đầu chịu trách nhiệm liên đới

Để tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết thủ tục hành chính gắn với cụ thể hóa Chỉ thị số 24-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm trong giải quyết công việc trong hệ thống chính trị TP. Hà Nội”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã cá thể hóa trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình quản lý; tổ chức rà soát, chuẩn hóa và cải tiến quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo minh bạch, đúng thời hạn, giảm tối đa thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp; kịp thời xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến việc chậm trễ, phiền hà; nếu để xảy ra vi phạm trong phạm vi quản lý, người đứng đầu phải chịu trách nhiệm liên đới, kể cả trong trường hợp vi phạm do cấp dưới thực hiện.

Công chức, viên chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện đúng quy định pháp luật và các quy trình, thời hạn giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố; chịu trách nhiệm cá nhân trong từng hồ sơ, thủ tục được giao xử lý; không được tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc kéo dài thời gian giải quyết không có lý do chính đáng; thái độ phục vụ tận tụy, trung thực, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Trong đó, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính; thành lập các tổ kiểm tra độc lập để rà soát, đánh giá chất lượng công việc tại từng cơ quan, đơn vị.

Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia giám sát thông qua các kênh trực tuyến, đường dây nóng hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của TP. Hà Nội, Cổng dịch vụ công quốc gia; công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo các đơn vị để tiếp nhận phản ánh.

Thiết lập cơ chế phản hồi minh bạch, nhanh chóng giải quyết các phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Công khai kết quả giám sát, bao gồm danh sách cơ quan, cá nhân có thành tích tốt hoặc vi phạm trên phương tiện thông tin đại chúng.

Nâng cao trách nhiệm giải trình

TP. Hà Nội tăng cường giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của xã hội, tổ chức, cá nhân. Ứng dụng hiệu quả các nền tảng số trong hoạt động kiểm tra - giám sát, gắn công nghệ thông tin là phương tiện mật thiết, phân tích dữ liệu là cách thức thực hiện; bám sát kết quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong quá trình kiểm tra, giám sát.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải giải trình cụ thể với cấp trên, trước Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về tình trạng chậm trễ, phiền hà hoặc các vi phạm xảy ra tại đơn vị mình. Tất cả công chức, viên chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính phải giải trình rõ lý do đối với từng hồ sơ bị chậm trễ hoặc không được giải quyết đúng quy định.

Định kỳ công bố bảng xếp hạng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Công khai danh sách cá nhân có thành tích tốt, tập thể xuất sắc, danh sách cá nhân, đơn vị có vi phạm trên Cổng thông tin điện tử thành phố.

Có cơ chế khen thưởng cho cán bộ có sáng kiến cải cách hành chính, giúp giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Cá nhân có thành tích tốt được khen thưởng, ưu tiên trong xét thi đua, bổ nhiệm. Tập thể, cá nhân vi phạm bị xử lý nghiêm, không xét thi đua, không bổ nhiệm.

Mỗi vụ việc vi phạm, phải xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân bao gồm: Người đứng đầu, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện; không để xảy ra tình trạng đổ lỗi hoặc né tránh trách nhiệm.

Tùy theo mức độ vi phạm, áp dụng các hình thức xử lý: Phê bình, cảnh cáo, đình chỉ công tác, buộc thôi việc đối với công chức, viên chức; người đứng đầu để xảy ra tình trạng chậm trễ, phiền hà, sách nhiễu trong phạm vi quản lý mà không kịp thời xử lý hoặc có dấu hiệu bao che, sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định, kể cả miễn nhiệm hoặc cách chức.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ; báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình giải quyết thủ tục hành chính, kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm, lồng ghép trong báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

*** TP. Hà Nội phê duyệt 32 quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc Sở Nội vụ**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Quyết định số 1286/QĐ-UBND phê duyệt 32 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện; công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

Trong đó, có 18 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện; công chức, viên chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

Nội vụ và các sở chuyên ngành. Cụ thể, có 8 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về hội gồm: Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội; thủ tục thành lập hội; thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội; thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội; thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội; thủ tục hội tự giải thể; thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện; thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn.

7 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện gồm: Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ, công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ; thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ, đổi tên quỹ; thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động; thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; thủ tục quỹ tự giải thể.

3 thủ tục hành chính lĩnh vực công chức, viên chức gồm: Thủ tục thi tuyển công chức; thủ tục xét tuyển công chức; thủ tục tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Đối với 14 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, có 7 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về hội gồm: Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội; thủ tục thành lập hội; thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội; thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội; thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội; thủ tục hội tự giải thể; thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn.

7 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện gồm: Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ, công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ; thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ, đổi tên quỹ; thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động; thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; thủ tục quỹ tự giải thể.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính để phục vụ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TẠO THUẬN LỢI NHẤT CHO NGƯỜI DÂN CẤP, ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE

Tại các điểm tiếp nhận hồ sơ sát hạch, đổi, cấp lại giấy phép lái xe trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, sự hỗ trợ nhiệt tình và quy trình làm việc nhanh chóng của lực lượng Cảnh sát giao thông đã nhận được sự đánh giá cao từ người dân khi đến làm thủ tục.

Tại Đội sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an TP. Hồ Chí Minh (quận 3, TP. Hồ Chí Minh), không khí làm việc khẩn trương và chuyên nghiệp. Từ sáng sớm, lực lượng Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ tại đây đã có mặt đầy đủ; mỗi cán bộ, chiến sĩ đảm nhận một công đoạn, từ hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ đến giải đáp thắc mắc, tất cả đều nhằm mục đích phục vụ người dân một cách tốt nhất.

Anh Hoàng Văn Hùng (ngụ tại quận 5, TP. Hồ Chí Minh) đến để xin cấp lại giấy phép lái xe, chia sẻ: “Tôi cảm thấy rất ấn tượng với sự nhiệt tình và chu đáo của cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát giao thông. Dù người dân đến làm thủ tục khá đông, nhưng ai có thắc mắc cũng được giải thích cặn kẽ, rõ ràng. Tôi tin rằng quy trình cấp, đổi giấy phép lái xe sẽ còn được tối ưu hóa, giúp người dân tiết kiệm thời gian và công sức”.

Sự hài lòng của anh Hùng cũng là cảm nhận chung của nhiều người khi đến làm thủ tục tại đây. Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị hiện đại trong việc cấp, đổi giấy phép lái xe cũng đã được triển khai, tăng sự thuận tiện cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Ông Nguyễn Việt Thắng (ngụ tại quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh) đã đăng ký trước trên Cổng dịch vụ công trực tuyến về cấp, đổi giấy phép lái xe trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, nên khi đến trụ sở làm việc, ông chỉ cần xác nhận thông tin và nộp hồ sơ, giấy tờ. “Bằng lái xe hạng C của tôi gần hết hạn nên tôi tranh thủ đi đổi sớm. Đến đây, tôi khá ngạc nhiên khi chỉ mất khoảng 20 phút để hoàn tất mọi thủ tục và đã nhận được giấy hẹn lấy giấy phép lái xe”.

Được biết, từ ngày 01/3/2025, Công an TP. Hồ Chí Minh tiếp nhận hồ sơ sát hạch, đổi, cấp lại giấy phép lái xe tại 3 địa điểm tại TP. Hồ Chí Minh, gồm: Số 252 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3; số 8 Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây, quận 12; số 111 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú.

Thượng tá Trần Trung Hiếu, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông, Công an TP. Hồ Chí Minh, thông tin: “Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc đổi, cấp lại giấy phép lái xe, tiết kiệm thời gian đi lại và chờ đợi, sắp tới, Công an TP. Hồ Chí Minh sẽ triển khai thêm 22 điểm tại công an 17 phường và 5 xã trên địa bàn thành phố. Việc cấp, đổi giấy phép lái xe cũng có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia, qua đó tránh mất thời gian, thuận tiện trong thực hiện thủ tục hành chính”.

Thiếu tướng Phạm Công Nguyên, Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp (Bộ Công an) chia sẻ: “Thời gian tới, Bộ Công an sẽ đề xuất đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị hiện đại và thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì, bảo đảm các hệ thống, thiết bị hoạt động ổn định để công tác sát hạch, cấp GPLX được thực hiện liên tục, thống nhất trên cả nước, với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp”.

Nguồn: qdnd.vn

HÒA BÌNH: TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN 3 TRỤ CỘT

Xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu, thời gian qua, các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh Hòa Bình đã có nhiều nỗ lực triển khai công tác này. Từ việc đẩy mạnh chuyển đổi số trên 3 trụ cột chính: Chính quyền số, xã hội số và kinh tế số, Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh được nâng lên; môi trường đầu tư được cải thiện, các vấn đề kinh tế, an sinh xã hội không ngừng được bảo đảm.

Xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu, thời gian qua, các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã có nhiều nỗ lực triển khai công tác này. Từ việc đẩy mạnh chuyển đổi số trên 3 trụ cột chính: Chính quyền số, xã hội số và kinh tế số, Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Hòa Bình được nâng lên; môi trường đầu tư được cải thiện, các vấn đề kinh tế, an sinh xã hội không ngừng được bảo đảm.

Chính quyền số làm nền tảng dẫn dắt chuyển đổi số trong xã hội

Với mục tiêu, quyết tâm chuyển đổi số một cách mạnh mẽ, toàn diện, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung phân đấu hoàn thành các mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử; thúc đẩy hoàn thành chuyển đổi số đối với một số lĩnh vực quan trọng. Như ở xã Đông Lai (huyện Tân Lạc), từ khi đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử đã có nhiều bước chuyển quan trọng. Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Lai Bùi Văn Sur, thực hiện chương trình, kế hoạch của tỉnh Hòa Bình về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, địa phương đã tập trung nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đến nay, 100% cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ, chuyên môn theo vị trí việc làm; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trên môi trường điện tử. Từ việc chuyển đổi số mạnh mẽ, nhiều sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP của xã như bưởi đỏ, mía tím được giới thiệu, quảng bá, giao dịch rộng rãi trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

Đối với xã Liên Sơn (huyện Lương Sơn), 22 Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại 22 thôn đã trở thành điểm tựa, cầu nối cho người dân trong xã thực hiện các chương trình, mục tiêu chuyển đổi số tại cộng đồng. Những tháng đầu năm nay, Ủy ban nhân dân xã Liên Sơn tiếp nhận trên 300 hồ sơ thủ tục hành chính, 100% hồ sơ được tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công

trực tuyến một phần và toàn trình. Các hoạt động giao dịch hành chính trên môi trường điện tử của xã đảm bảo đáp ứng yêu cầu.

Theo đánh giá của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Bùi Đức Nam, tỉnh Hòa Bình đã đẩy mạnh chuyển đổi số một cách toàn diện. Trong đó, ưu tiên phát triển chính quyền số để thúc đẩy, dẫn dắt chuyển đổi số trong xã hội. Tập trung chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực có lợi thế, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động nội bộ của cơ quan nhà nước, hoạt động cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp. Toàn tỉnh Hòa Bình đã thành lập 1.482 tổ công nghệ số cộng đồng cấp xóm, 151 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã với gần 13.000 thành viên. Đây là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số các cấp, đóng vai trò then chốt đưa công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân. Nhờ vậy, góp phần tạo ra những bước chuyển toàn diện trong chuyển đổi số. Đến nay, 100% thủ tục hành chính của tỉnh Hòa Bình ban hành đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, với 1.023 dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công tỉnh; 287 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng dịch vụ công tỉnh. Trên 90% hồ sơ hành chính cấp tỉnh; trên 80% hồ sơ hành chính cấp huyện và trên 60% hồ sơ hành chính cấp xã được xử lý trên môi trường mạng. Cùng với đó, 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh, trên 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thông qua môi trường mạng và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý. Tỉnh cũng đã hoàn thành triển khai các dịch vụ đô thị thông minh tại TP. Hòa Bình và huyện Lương Sơn...

Tạo bước chuyển toàn diện

Theo đánh giá, một trong những điểm nhấn quan trọng trong chuyển đổi số của tỉnh Hòa Bình là bước đột phá về thanh toán không dùng tiền mặt. Tính đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Hòa Bình có 73 máy ATM, 492 máy POS và hầu hết các hộ kinh doanh, shipper thanh toán QR code, chuyển khoản qua dịch vụ internet banking, mobile banking. Mức độ tăng trưởng bình quân về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh khoảng 50%/năm, trong đó, thanh toán qua QR code tăng mạnh nhất. Toàn tỉnh hiện có gần 700 nghìn người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức trung gian cung ứng tín dụng thanh toán, chiếm khoảng 80% dân số của tỉnh, vượt chỉ tiêu đề ra trong Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025 của tỉnh Hòa Bình...

Từ bước đột phá đó đã tạo động lực, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại điện tử, phát triển kinh tế số. Thống kê hiện nay kinh tế số chiếm 10,02% GRDP của tỉnh Hòa Bình và đang ngày càng gia tăng; hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, thị trấn phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh. Toàn tỉnh Hòa Bình có 80% doanh nghiệp tiến hành giao dịch thương mại điện tử, trong đó, 70% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, trên 30% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử cập nhật thường xuyên thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm; trên 30% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử, trên 20% doanh nghiệp ứng dụng phần mềm chuyên dụng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp đầu tư phần mềm chuyên ngành phục vụ quản lý, sản xuất kinh doanh

cũng như quảng bá thương hiệu sản phẩm, phát triển thị trường, đẩy mạnh giao dịch hợp tác kinh doanh; khoảng 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ có website riêng.

Để có được những bước đột phá trên, theo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Bùi Đức Nam là do thời gian qua tỉnh Hòa Bình đã quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW về phát triển công nghệ thông tin và Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 24/12/ 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Từ đó, tạo bước chuyển biến mới trong nhận thức và hành động, góp phần quan trọng vào phát triển toàn diện kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh trên tinh thần lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo trong phát triển chính quyền số nhằm tác động mạnh mẽ đến cải cách hành chính, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy, dẫn dắt chuyển đổi số một cách toàn diện.

Nguồn: baohoabinh.com.vn

THANH HÓA: XÃ THÀNH HUNG, HUYỆN THẠCH THÀNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN THÂN THIỆN, VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

Năm 2024, xã Thành Hưng (huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa) triển khai và thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”. Mô hình đi vào hoạt động đã tạo chuyển biến tích cực về phong cách làm việc, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Hiệu quả của mô hình không chỉ là sự hài lòng của Nhân dân, mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để mô hình đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả, Ủy ban nhân dân xã Thành Hưng đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, từ việc xây dựng kế hoạch cho từng lĩnh vực, đến tuyên truyền cho cán bộ, công chức về nội dung mô hình. Nhằm nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thành Hưng đã xây dựng các mẫu thư xin lỗi, cảm ơn, chúc mừng, chia buồn, đồng thời niêm yết công khai toàn bộ các thủ tục hành chính theo quy định; lịch tiếp công dân và số điện thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và của cán bộ, công chức trực tại Bộ phận Một cửa... để Nhân dân được biết. Ủy ban nhân dân xã cũng lắp đặt bảng khẩu hiệu những điều quy định đối với cán bộ, công chức về “4 xin” (xin lỗi, xin chào, xin cảm ơn, xin phép); “4 luôn” (luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ); “4 tăng” (tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, tăng sự hài lòng của tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính); “2 giảm” (giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính); “3 không” (không phiền hà sách nhiễu, không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần trong quá trình thẩm tra, thẩm định trình giải quyết công việc, không trễ hẹn trong quá trình xử lý công việc cho tổ chức, cá nhân”. Song song đó, xã đẩy mạnh cải cách hành chính thông qua

ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao với 100% hồ sơ giao dịch được thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống một cửa điện tử.

Với tinh thần “gần dân, sát dân”, cấp ủy, chính quyền xã Thành Hưng luôn duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân, gắn với giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Trong năm 2024, xã Thành Hưng đã tổ chức 11 lượt tiếp công dân, giải quyết 6 đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân theo thẩm quyền. Thông qua công tác tiếp dân lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, cấp ủy, chính quyền xã đã kịp thời giải quyết những điều dân cần, dân mong, không để xảy ra tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tồn đọng, kéo dài hay vượt cấp.

Sau 1 năm triển khai thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”, Ủy ban nhân dân xã Thành Hưng đã tiếp nhận 1.112 hồ sơ (tiếp nhận trực tuyến 729 hồ sơ, trực tiếp 383 hồ sơ), trong đó có 1.109 hồ sơ thủ tục hành chính của công dân giải quyết trước và đúng hạn, 3 hồ sơ quá hạn. Kết quả lấy phiếu đánh giá cho thấy, trên 98% người dân đến công sở giải quyết thủ tục hành chính bày tỏ sự hài lòng.

Bên cạnh công tác hành chính, Ủy ban nhân dân xã Thành Hưng đã gửi 117 thư chúc mừng, 35 thư chia buồn đến người dân. Việc làm này đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ và tình cảm tốt đẹp từ Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương. Những hoạt động trên, giúp cán bộ, công chức nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, tạo sự gắn kết, gần gũi với Nhân dân. Đây là bước chuyển biến tích cực từ mô hình chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ Nhân dân, góp phần tạo sự hài lòng cho tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thành Hưng Vũ Văn Hồng cho biết: Việc triển khai thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” đã tác động tích cực làm thay đổi nhận thức, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức xã. Họ đã thể hiện thái độ niềm nở, thân thiện và tinh thần phục vụ Nhân dân tốt hơn. Từ đó, tạo được sự tin tưởng của người dân đối với cấp ủy và chính quyền cơ sở. Đây chính là động lực để đội ngũ cán bộ, công chức xã Thành Hưng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Nguồn: baothanhhoa.vn

QUẢNG TRỊ: HUYỆN GIO LINH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Năm 2024, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị quyết liệt trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; triển khai ký cam kết trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; tạo chuyển biến tích cực trong ý thức thực hiện

nhiệm vụ cải cách hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Từ đó, huyện Gio Linh đã thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính đề ra; thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, đơn giản hóa, cải cách thể chế luôn được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; thực hiện cải cách tổ chức bộ máy hành chính thông suốt, hiệu quả...

Thời gian qua, huyện Gio Linh tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh, huyện; tuyên truyền kết quả triển khai xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn huyện, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính...

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh đã công nhận nhiều sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện, trong đó có 18 sáng kiến trong triển khai, tổ chức thực nhiệm vụ cải cách hành chính. Để áp dụng sáng kiến trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 431/UBND-NC ngày 26/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai áp dụng sáng kiến cải cách hành chính trên phạm vi toàn huyện.

Năm 2024, huyện Gio Linh có 1 sáng kiến được công nhận cấp tỉnh của bà Nguyễn Thị Thanh Nga, công chức Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã Gio Hải với sáng kiến “Giải pháp đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong việc giải quyết thủ tục hành chính, gửi, nhận văn bản điện tử tại Ủy ban nhân dân xã Gio Hải”.

Công tác tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính tuân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đạt nhiều kết quả. Phòng làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã được bố trí đạt chuẩn về diện tích, cơ sở vật chất về máy móc, trang thiết bị được trang bị đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc.

Ngoài ra, tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã, thị trấn đã được trang hệ thống camera giám sát nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính; đặc biệt, tại phòng làm việc của Bộ phận Một cửa cấp huyện được lắp đặt thêm hệ thống lấy số tự động tạo điều kiện thuận lợi và khoa học trong việc tiếp đón và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả hệ thống phần mềm một cửa điện tử vào trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính. Đã và đang sử dụng có hiệu quả hệ thống phần mềm Một cửa phiên bản mới do tỉnh Quảng Trị triển khai từ ngày 13/5/2024. Trong năm 2024, tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết 19.663 hồ sơ, đã giải quyết 19.199 hồ sơ; đang giải quyết 464 hồ sơ.

Trong đó, cấp huyện, tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết 2.877 hồ sơ; đã giải quyết 2.481 hồ sơ; đang giải quyết 396 hồ sơ. Tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết 16.786 hồ sơ, đã giải quyết 16.718 hồ sơ, đang giải quyết 68 hồ sơ. Về số hóa hồ sơ, thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh đã chỉ đạo

các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực thực hiện việc số hóa hồ sơ trên hệ thống Một cửa điện tử, tuyên truyền, nâng cao chất lượng, số lượng hồ sơ trực tuyến toàn trình, một phần.

Về số hóa hồ sơ, cấp huyện tỉ lệ số hóa đầy đủ thành phần 95,79%; tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết 95,75%. Về dịch vụ công, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình cấp huyện 89,78%; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công các cơ quan đơn vị cấp huyện 72,23%. Về thực hiện chứng thực điện tử, Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh đã chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện chứng thực điện tử với số lượng đạt 699 hồ sơ.

Việc triển khai thực hiện chữ ký số chuyên dùng trong chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cơ bản đảm bảo, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện 100% ký số trong phát hành văn bản điện tử, phê duyệt chứng từ thanh toán qua dịch vụ công kho bạc, thuế và bảo hiểm xã hội trên môi trường internet. Trong năm qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện ký số 18.780/20.365 văn bản ban hành đạt 92,2%, trong đó lãnh đạo ký số 16.593/20.365 văn bản ban hành đạt 81,4%.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh Võ Đắc Hóa, để đảm bảo hoàn thành 100% kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 đã đề ra, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu và giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện công tác cải cách hành chính, góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước trên địa bàn huyện ngày càng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và tinh thần trách nhiệm, sự thân thiện của đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp khi tiếp xúc, hướng dẫn giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp; tập trung triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, hướng tới người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước, đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác cải cách hành chính đạt kết quả cao.

Thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức. Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo điều hành nhằm tạo chuyển biến tích cực hơn trong quá trình triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn để 100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện ký số trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; kịp thời đưa ra các sáng kiến, giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Nguồn: baoquangtri.vn

THÀNH PHỐ HUẾ: SỐ HÓA HÀNH CHÍNH TỪ CƠ SỞ

Ứng dụng có hiệu quả công nghệ, công tác cải cách hành chính cấp xã, phường trên địa bàn TP. Huế đã có nhiều chuyển biến tích cực, giúp đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ.

Bớt giấy tờ, thêm tiện ích

Không còn in phát tài liệu trong mỗi cuộc họp, giờ đây toàn bộ tài liệu, báo cáo, số liệu đều được chính quyền xã Vinh Hưng, huyện Phú Lộc cập nhật trên hệ thống điều hành thông minh. Đại biểu tham dự cuộc họp chỉ cần quét mã QR, tất cả tài liệu đều có sẵn trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Ngay tại phòng họp thông minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vinh Hưng có thể theo dõi tình hình thực tế tại các điểm “nóng” trên địa bàn thông qua hệ thống camera giám sát, cùng với dữ liệu trực tuyến từ phòng điều hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vinh Hưng Nguyễn Quang Huy cho biết, phòng điều hành thông minh tại Ủy ban nhân dân xã được trang bị hệ thống phần mềm dùng chung, giúp cán bộ có thể tra cứu và xử lý văn bản điện tử một cách nhanh chóng. 100% văn bản được ký số và luân chuyển trên môi trường mạng, tiết kiệm thời gian xử lý và giảm tối đa lượng giấy tờ hành chính. Hệ thống camera được lắp đặt tại các tuyến đường chính, khu vực trọng điểm về an ninh trật tự, các công trình công cộng, giúp lãnh đạo xã có thể theo dõi và nắm bắt tình hình thực tế.

“Trước đây, mỗi khi có sự cố xảy ra, xã phải cử cán bộ xuống kiểm tra, rồi báo cáo lại. Giờ thì khác, chỉ cần ngồi trong phòng điều hành, chúng tôi có thể xem trực tiếp tình hình, chỉ đạo ngay lập tức”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vinh Hưng chia sẻ.

Chính quyền xã Vinh Hưng còn ứng dụng công nghệ số để phát triển kinh tế địa phương, xây dựng hệ thống quan trắc nước giúp tiết kiệm tài nguyên, tăng năng suất trong sản xuất nông nghiệp, đưa sản phẩm OCOP của địa phương tiếp cận sàn thương mại điện tử. Năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Vinh Hưng đứng thứ Nhất bảng xếp loại công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn toàn thành phố với điểm tỷ lệ là 95,24%.

Tương tự, nhờ dữ liệu đã được số hóa, giúp công tác giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa hiện đại xã Thủy Thanh, TX. Hương Thủy nhanh chóng, thuận tiện hơn nhiều. Bà Đặng Thị Hồng Thủy, công chức xã Thủy Thanh chia sẻ: Hồ sơ được tiếp nhận, xử lý trên phần mềm giúp cán bộ có thời gian hướng dẫn, hỗ trợ người dân thay vì phải tập trung cho các thao tác hành chính rườm rà. Dữ liệu được số hóa cũng giúp cán bộ tra cứu thông tin thuận tiện, chính xác, tránh tình trạng thất lạc tài liệu.

Nhằm tạo thuận lợi cho người dân, xã Thủy Thanh đã niêm yết mã QR trên các thủ tục hành chính để hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến. Đồng thời, các phần mềm chuyên môn như kế toán, bảo hiểm y tế, hộ tịch, quản lý nhân khẩu được kết nối liên thông, giúp trao đổi thông tin nhanh chóng giữa các đơn vị.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thủy Thanh Đặng Văn Hiệp cho biết: Xã triển khai “Ngày thứ Ba chuyển đổi số”, huy động các hội, đoàn thể hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến. Từ năm 2024, xã mở rộng ứng dụng mã QR trên cổng dịch vụ công, giúp doanh nghiệp và người dân tra cứu, nộp hồ sơ dễ dàng ngay tại nhà qua zalo.

Tiếp tục số hóa

Công tác cải cách hành chính tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường đã có những bước tiến tích cực. Chỉ số tổng hợp trung bình của 141 Ủy ban nhân dân cấp xã năm vừa qua đạt 84,16%, tăng 2,04% so với năm 2023. Trong đó, 30 Ủy ban nhân dân cấp xã được xếp loại xuất sắc, tăng 8 đơn vị so với năm trước và 81 đơn vị đạt loại tốt, tăng 3 đơn vị. Số xã xếp loại trung bình giảm 9 đơn vị so với 2023. Đáng chú ý, không có đơn vị nào xếp loại yếu.

Theo Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trần Minh Long, cải cách hành chính cấp xã, phường đã có những bước chuyển biến tích cực, tạo thuận lợi rõ rệt cho người dân và doanh nghiệp. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ cấp xã đúng hạn và trước hạn năm qua đạt trên 97,6%.

Đặc biệt, việc chính quyền xã ứng dụng công nghệ số vào giải quyết thủ tục hành chính đã giúp rút ngắn thời gian xử lý, giảm bớt phiền hà và nâng cao sự hài lòng của người dân. Các địa phương đã chủ động triển khai dịch vụ công trực tuyến, số hóa dữ liệu, qua đó nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong giải quyết hồ sơ.

Bên cạnh đó, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được nâng cao đáng kể thông qua các chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng chuyên môn và ứng dụng công nghệ. Nhờ vậy, thái độ phục vụ của cán bộ ngày càng chuyên nghiệp hơn, gần dân hơn.

Ông Trần Minh Long nhấn mạnh, các xã, phường cần tiếp tục đổi mới, sáng tạo, mạnh dạn thử nghiệm và nhân rộng những mô hình cải cách có tính đột phá, góp phần tháo gỡ rào cản thể chế, sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao năng lực quản lý nhà nước. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, hoàn thiện các công cụ đánh giá, nâng cao chất lượng công vụ và trách nhiệm giải trình sẽ là yếu tố then chốt để cải cách hành chính tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy kinh tế, xã hội địa phương phát triển bền vững...

Nguồn: huengaynay.vn

BÌNH THUẬN: HUYỆN ĐỨC LINH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HƯỚNG TỚI SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Đổi mới cải cách hành chính, mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính hướng tới sự hài lòng của người dân là mục tiêu xuyên suốt được huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận quan tâm thực hiện trong thời gian qua.

Những kết quả tích cực

Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Đức Linh có rất đông người dân đến liên hệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính. Mặc dù phần lớn thủ tục hành chính của địa phương đã cung cấp và thực hiện bằng hình thức trực tuyến nhưng do nhu cầu giải quyết hồ sơ bên lĩnh vực đất đai trên địa bàn khá lớn, vì vậy mà số lượng người đến liên hệ giải quyết còn nhiều. Để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức đến liên hệ giải quyết công việc, đội ngũ chuyên môn ở Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả được tổ chức khoa học, thái độ phục vụ thân thiện, ân cần, đảm bảo kịp thời tiếp nhận và xử lý hồ sơ nhanh chóng nhất.

Ông Trần Nam Khánh (xã Mê Pu, huyện Đức Linh) phấn khởi cho biết: Không phải ai cũng biết rõ các quy trình về thủ tục hành chính, thế nhưng lần nào đến đây ông cũng được hướng dẫn tận tình, trả kết quả đúng hẹn. Đặc biệt, việc bố trí cán bộ, công chức làm việc đúng với chuyên môn đào tạo theo từng lĩnh vực nhằm đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, ông hài lòng về cách làm việc trên.

Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn huyện Đức Linh là 537 thủ tục, trong đó: cấp huyện có 335 thủ tục, cấp xã có 170 thủ tục, liên thông cấp xã - cấp huyện là 32 thủ tục. Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, huyện đã triển khai 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được thực hiện theo cơ chế một cửa; 12/12 xã, thị trấn có 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được thực hiện theo cơ chế một cửa (170 thủ tục hành chính), một cửa liên thông (32 thủ tục hành chính). Huyện Đức Linh đã đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào giải quyết công việc hành chính; thường xuyên sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn. Đội ngũ cán bộ, công chức ở các cơ quan từ huyện đến xã, thị trấn đều sử dụng thành thạo máy vi tính để xử lý công việc. Đẩy mạnh trao đổi công việc qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng, thư điện tử. Tỷ lệ cán bộ huyện có máy tính để làm việc đạt 100%, các xã, thị trấn đạt 100%; tỷ lệ các cơ quan có kết nối Internet là 100%; tỷ lệ cán bộ, công chức cấp huyện sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong công việc là 100%. Nhờ đó, mọi thủ tục hành chính của công dân, tổ chức đều được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, giảm thời gian và chi phí, đem lại sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp. Năm 2024, số lượng, chất lượng và hiệu quả cung cấp, giải quyết dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần ngày càng được nâng cao, với số lượng hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến ngày càng tăng. Kết quả giải quyết hồ sơ hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết bình quân đạt 92,44%.

Đâu là giải pháp?

Theo lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh, kết quả trên bắt nguồn từ sự quyết tâm trong lãnh, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền huyện Đức Linh nhằm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Theo đó, hàng loạt kế hoạch lớn về đẩy mạnh cải cách hành chính được Đức Linh ban hành. Chẳng hạn như: Cam kết số 136 về việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 của huyện Đức Linh; Chương trình hành động số 39/CTr-

UBND của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách thủ tục hành chính năm 2024; Kế hoạch số 21/KH-UBND về khắc phục những tồn tại, hạn chế Chỉ số cải cách hành chính; Công văn về việc rà soát khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính năm của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Công văn về việc thực hiện nghiêm túc giờ giấc tác phong, giờ giấc làm việc cán bộ, công chức, viên chức... Huyện Đức Linh tích cực chủ trì nhiều hội nghị, đối thoại và trực tiếp chỉ đạo triển khai các biện pháp cụ thể để góp phần nâng cao hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính... Đặc biệt, thông qua họp thường kỳ hàng tháng đánh giá kết quả thực hiện kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh, Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh cũng đã phân tích, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính để có giải pháp thực hiện tốt hơn. Ngoài ra, địa phương này cũng đã tập trung chỉ đạo, quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hành chính phải luôn chân chính lẽ lối làm việc, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân. Thường xuyên tổ chức lớp tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng; tiếp tục xây dựng quy hoạch, kế hoạch tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên công tác cải cách hành chính ở huyện Đức Linh vẫn còn những khó khăn, vướng mắc. Đó là việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai tuy có chuyên biến nhưng vẫn còn hồ sơ trễ hẹn; tỷ lệ hồ sơ thực hiện chứng thực bản sao điện tử, dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc toàn trình, số hóa, thanh toán trực tuyến ở một số địa phương còn thấp... Khắc phục những hạn chế trên, huyện Đức Linh đẩy mạnh triển khai việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình, hạn chế để xảy ra tình trạng có hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống. Niêm yết công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động quản lý nhà nước được nâng lên theo quy định. Bên cạnh đó, huyện Đức Linh tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, đẩy mạnh chuyển đổi số trong phổ biến pháp luật. Cải cách thủ tục hành chính sẽ tập trung vào việc số hóa hồ sơ, giảm thiểu giấy tờ, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt... Gắn kết quả thực hiện với thi đua khen thưởng, kiểm tra công vụ chặt chẽ nhằm đảm bảo hiệu quả thực thi công vụ.

Nguồn: baobinhthuan.com.vn

LÂM ĐỒNG: HUYỆN DI LINH ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Những năm qua, xã Hòa Ninh (huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng) đã không ngừng nỗ lực trong công tác cải cách hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ công và cải thiện chỉ số hài lòng. Nhờ những đổi mới sáng tạo, địa phương này luôn nằm trong nhóm dẫn đầu các xã, thị trấn về hiệu quả cải cách hành chính, góp phần xây dựng nền hành chính minh bạch, chuyên nghiệp, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

Lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo

Ngay từ sáng sớm, Bộ phận Một cửa của Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh đã nhận nhiệm vụ người dân đến làm thủ tục hành chính. Nhờ ứng dụng công nghệ thông tin, các thủ tục được xử lý nhanh chóng, giúp người dân tiết kiệm thời gian và công sức. Chị Trần Thị Hải, người dân Thôn 6, khi đến Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất đã hoàn thành hồ sơ nhanh chóng nhờ sự hướng dẫn tận tình của cán bộ. “Các cán bộ ở đây rất nhiệt tình, thủ tục được xử lý nhanh gọn, tôi cảm thấy rất hài lòng”, chị chia sẻ.

Không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, công tác này luôn đạt kết quả cao. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh Nguyễn Văn Hương nhấn mạnh: “Chúng tôi luôn tìm tòi, đổi mới phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng phục vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức được đào tạo bài bản, đảm bảo giải quyết thủ tục nhanh chóng, chính xác và hiệu quả nhất”.

Theo đó, ngay từ đầu năm, xã Hòa Ninh đã xây dựng kế hoạch cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá các chỉ số để cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ. Đội ngũ cán bộ không chỉ giỏi chuyên môn mà còn được quán triệt tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương và đạo đức công vụ.

Hệ thống một cửa điện tử, cổng dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, giúp người dân dễ dàng tiếp cận thông tin, nộp hồ sơ và theo dõi tiến độ xử lý. Việc đầu tư trang thiết bị, nâng cấp cơ sở vật chất tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cũng được chú trọng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ. Cùng với đó, công tác tuyên truyền cũng được chú trọng, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp khai thác dữ liệu điện tử để thực hiện các thủ tục nhanh chóng, thuận tiện.

Ngoài ra, chính quyền địa phương huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến. “Tại Bộ phận Một cửa, cán bộ luôn sẵn sàng giúp đỡ, hướng dẫn công dân từng bước thực hiện thủ tục. Nhờ đó, việc tiếp nhận,

giải quyết và trả kết quả luôn đúng hoặc trước hạn, không để xảy ra tình trạng trễ hồ sơ”, ông Hương nói.

Hướng đến chính quyền điện tử, hành chính hiện đại

Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh cũng đã triển khai hiệu quả Mô hình “Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử - chính quyền số”. Với việc đẩy mạnh số hóa hồ sơ, phát triển dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và chứng thực bản sao điện tử, địa phương đang từng bước hiện đại hóa bộ máy hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

Nhằm giúp người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng các ứng dụng công nghệ trong cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ. Các video hướng dẫn chi tiết quy trình nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến được xây dựng và trình chiếu tại Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa 14 thôn, trên trang thông tin điện tử và zalo của Ủy ban nhân dân xã.

Cùng với đó, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh phối hợp với 6 trường học và Ban Nhân dân 14 thôn để tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đồng thời, phối hợp với Agribank Hòa Ninh, Viettel Di Linh, MB Bank, Bưu cục xã Hòa Ninh để thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực hành chính công. Nhờ đó, người dân có thể dễ dàng tiếp cận các phương thức thanh toán hiện đại, giảm dần thói quen sử dụng tiền mặt, đồng thời, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong giao dịch.

Trong công tác quản lý, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh đã ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xử lý văn bản đi - đến, sử dụng phần mềm iOffice và email công vụ để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. “Với việc xử lý hoàn toàn trên môi trường điện tử, đã từng bước chuyên nghiệp hóa được đội ngũ cán bộ, công chức cũng như trong chỉ đạo điều hành và quản lý. Tăng tính minh bạch trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Qua đó, cắt giảm thời gian xử lý, chi phí in ấn hồ sơ”, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh chia sẻ.

Nhờ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong năm 2024. Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận là hơn 4.170 hồ sơ, trong đó 100% được nộp trực tuyến. Tất cả hồ sơ đều được giải quyết đúng hạn, với 4.115 hồ sơ hoàn thành trước hạn, 28 hồ sơ đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

Với những nỗ lực không ngừng, Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh đã và đang góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm. Những đổi mới này đồng thời còn tạo động lực để xã Hòa Ninh đạt các tiêu chí về thôn thông minh, nông thôn mới nâng cao và hướng tới đô thị loại V.

Nguồn: baolamdong.vn

ĐỒNG THÁP: HUYỆN HỒNG NGỰ QUAN TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

Huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao. Đến nay, đội ngũ cán bộ, đảng viên bảo đảm số lượng, cơ cấu và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Nhân dân.

Sau khi tiếp thu Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ban Thường vụ Huyện ủy Hồng Ngự lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện kịp thời ban hành các kế hoạch về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện Hồng Ngự giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đạt nhiều kết quả tích cực.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn được quan tâm thực hiện, chỉ riêng năm 2024, huyện Hồng Ngự cử 536 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng: Trung cấp lý luận chính trị, sơ cấp lý luận chính trị, cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3 và đối tượng 4, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế... với tổng kinh phí lên đến hàng trăm triệu đồng.

Việc quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ dự nguồn, lãnh đạo quản lý, cán bộ nữ, cán bộ trẻ được quan tâm thực hiện đúng quy định của Đảng về điều kiện, tiêu chuẩn. 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp khi được bổ nhiệm đảm bảo các yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Thực hiện tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nghiêm túc theo quy định, các ngành, địa phương từng bước sắp xếp các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không phù hợp với vị trí việc làm và chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo bằng hình thức phù hợp (chuyển công tác, tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân...).

Địa phương rà soát, quy hoạch, sắp xếp các cơ sở giáo dục phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của người dân. Hệ thống các cơ sở giáo dục trên địa bàn từng bước được hoàn thiện phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của huyện. Đến nay, huyện Hồng Ngự có 49 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Từ đó, chất lượng giáo dục tại huyện được nâng cao, nhất là nhiều chỉ tiêu về giáo dục đã vượt mặt bằng chung của tỉnh. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định quản lý Nhà nước về giáo dục của Trung ương. Triển khai giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh đúng hướng dẫn của tỉnh và phù hợp

với thực tế địa phương trong công tác xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Đáng ghi nhận, các ngành, địa phương trong huyện theo nhiệm vụ được giao đều có định hướng phát triển nguồn nhân lực của ngành, lĩnh vực. Việc đào tạo nghề cho lao động góp phần đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đến đầu năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện Hồng Ngự đạt 78%, trong đó lao động được đào tạo nghề đạt hơn 55%. Cùng với đó, tổ chức điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về cung, cầu lao động trên địa bàn để làm cơ sở cho việc đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội và đang xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng nguồn nhân lực thông qua chất lượng, hiệu quả công việc, cũng như tăng cường hợp tác, liên kết với các trường đại học, cao đẳng để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

Thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền huyện Hồng Ngự tiếp tục quan tâm đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của huyện làm cơ sở cử đi đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong khu vực công đáp ứng yêu cầu. Tiếp tục tổ chức tuyển dụng, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Đồng thời tăng cường công tác đánh giá, kiểm tra, năng lực chuyên môn, đạo đức, tác phong, phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trước khi giao việc. Chú trọng động viên, khen thưởng kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức có thành tích xuất sắc, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ công tác và tạo môi trường làm việc thoải mái, dân chủ, đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể.

Nguồn: baodongthap.vn

AN GIANG: PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ

Thời gian qua, việc xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh An Giang được triển khai mạnh mẽ, có hiệu quả và theo tiến độ quy định, đạt một số kết quả. Năm 2023, lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh đạt 11,142 điểm, xếp thứ 9/63 tỉnh, thành phố; năm 2024, đạt 11,90 điểm/13,5 điểm, tăng 0,758 điểm so năm 2023.

Nhiều kết quả

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Lê Quốc Cường cho biết, đến nay, Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% trung tâm xã, phường, thị trấn. Internet di động băng rộng phủ sóng 100% khóm, ấp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân. 100% các khu công nghiệp, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện có kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, điều hành. 100% cơ quan Nhà nước của tỉnh có mạng cục bộ (LAN) và được kết nối mạng Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà

nước. Hơn 2,164 triệu thuê bao điện thoại di động, 424.495 thuê bao băng rộng cố định. 71,29% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 74,7% thuê bao sử dụng điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối băng rộng cố định 83,17%; tỷ lệ phủ rộng mạng băng rộng cố định, tỷ lệ phủ sóng 3G/4G đạt 100% các xã. Tỉnh đang khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký triển khai 5G tại tỉnh An Giang (mạng 5G Viettel đã phủ sóng tại 11/11 huyện, thị xã, thành phố từ ngày 15/10/2024).

Tỉnh An Giang đã thiết lập kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang được vận hành tại địa chỉ <https://opendata.angiang.gov.vn/>, cung cấp thông tin, dữ liệu mở của các cơ quan, địa phương, đề cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh được xây dựng tập trung, thống nhất tại địa chỉ: <https://dichvucong.angiang.gov.vn> và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Lê Quốc Cường cho biết, đến nay, đã triển khai quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng kết quả giải quyết thủ tục hành chính trước đó đến 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn. Cung cấp 2.120 dịch vụ công; tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn 98,2%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 80,6%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến 58,24%. Đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (1.148 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang đã tích hợp chức năng đăng nhập trên Cổng dịch vụ công quốc gia thông qua tài khoản VNeID, giúp 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh được xác thực điện tử. Hệ thống trả lời tự động thủ tục hành chính được duy trì và vận hành ổn định nhằm hỗ trợ, giải đáp, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp 24/7 trong quá trình nộp và giải quyết hồ sơ trên hệ thống. “Ứng dụng này mang lại nhiều lợi ích đáng kể, tăng cường hiệu quả, giảm thiểu thời gian xử lý và chi phí, tạo thuận lợi và đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp nắm và giải đáp các thông tin liên quan thủ tục hành chính” - các doanh nghiệp cho biết.

Theo Sở Khoa học và Công nghệ, đến nay, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 86%. Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử đạt 88,56%. Đã hoàn thành tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai cho doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình. Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành triển khai đáp ứng các quy trình nghiệp vụ, liên thông gửi nhận văn bản với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, liên thông gửi nhận văn bản giữa 100% cơ quan, đơn vị, góp phần triển khai thành công chính quyền điện tử tỉnh và tích hợp chữ ký số.

Bên cạnh đó, tỉnh An Giang xây dựng chính quyền điện tử tỉnh bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức. Đồng thời, thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh

tế số và xã hội số đến xã, phường, thị trấn, xóm, ấp. Đã thành lập 1.035 Tổ công nghệ số cộng đồng, có 7.991 thành viên tham gia.

Tác động của cải cách hành chính

Theo Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, cải cách hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tác động đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2024, có 1.136 doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường (tăng 9,13% so cùng kỳ), số vốn đăng ký của doanh nghiệp 6.095 tỷ (tăng 10,92% so cùng kỳ). Đặc biệt, năm 2024, kinh tế - xã hội của tỉnh có nhiều khởi sắc và tăng trưởng đáng kể, thực hiện đạt và vượt 13/15 chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang đề ra. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì tăng trưởng ổn định, là bộ đỡ vững chắc cho nền kinh tế; công nghiệp và dịch vụ chuyển biến tích cực, tăng trưởng ở mức cao. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 đạt 7,16%. GRDP bình quân đầu người đạt 66,24 triệu đồng/năm. Tổng thu ngân sách ước đạt 7.917 tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 1.220 triệu USD. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 47.890 tỷ đồng, tăng 21,91%.

Năm 2025, tỉnh An Giang tiếp tục triển khai quyết liệt xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, chính quyền số, nhằm mang lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. Nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng, khai thác trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo sự đột phá trong quản lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân. Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng và khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

* Điểm sáng từ mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”

Việc thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số tại Ủy ban nhân dân xã Lương Phi (huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang) thời gian qua đạt nhiều thành tựu quan trọng. Trong đó, mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả là một điểm sáng. Hiệu quả của mô hình được “đo” bằng sự hài lòng của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp với mục đích tôn chỉ là tất cả vì lợi ích của Nhân dân.

Đề cao văn hóa ứng xử

Đi vào hoạt động từ tháng 8/2024, mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” tại xã Lương Phi đề cao văn hóa ứng xử của chính quyền với Nhân dân. Đây là bước tiến quan trọng để chuyển đổi cơ chế quản lý từ mệnh lệnh hành chính sang hành chính phục vụ. Chính quyền khi đó tạo nên sự thân thiện, trọng dân, gần dân, gắn kết chia sẻ với Nhân dân. Đồng thời, từng bước đổi mới phong cách, thái độ, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lương Phi Nguyễn Văn Tân cho biết, để mô hình hoạt động hiệu quả, Ủy ban nhân dân xã Lương Phi trang bị: Tủ hồ sơ, bàn làm việc, máy quét mã QR, 3 bộ máy vi tính, 3 máy in với tổng kinh phí trên 72 triệu đồng. Đồng thời, sắp xếp, bố trí vị trí làm việc cho cán bộ, công chức; bàn ghế, nước uống, tủ sách phục vụ người dân tại Bộ phận “Một cửa” gọn gàng, khoa học. Qua đó, đảm bảo 4 tiêu chí “nhanh hơn, tiết kiệm hơn, hợp lý hơn, hiệu quả hơn” cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

Ủy ban nhân dân xã Lương Phi còn triển khai lắp đặt hệ thống camera tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả để theo dõi, giám sát cán bộ, công chức trong việc phục vụ người dân. Đồng thời, triển khai việc tiếp nhận ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân thông qua số điện thoại của lãnh đạo xã, địa chỉ thư điện tử, Fanpage và Zalo page. Bên cạnh đó, quán triệt đến cán bộ, công chức tại Bộ phận “Một cửa” xã về thực hiện các nguyên tắc “4 xin”, “4 luôn”, “5 không” trong giải quyết thủ tục hành chính.

Địa phương còn thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với Nhân dân để lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý của Nhân dân. Kiên trì tuyên truyền, giải thích, thuyết phục đối với những vấn đề người dân chưa rõ, chưa đồng thuận; thực hiện nghiêm yết, công khai, minh bạch các quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại Bảng niêm yết thủ tục hành chính Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trang thông tin điện tử, Fanpage và Zalo page công khai, đầy đủ, rõ ràng, dễ tiếp cận, sử dụng khi người dân có nhu cầu giao dịch.

Xây dựng “Nụ cười công sở”

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lương Phi Nguyễn Văn Tân cho biết, hàng năm, địa phương tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân có nhiều hoạt động ủng hộ địa phương. Thăm hỏi những vị có uy tín đang sinh sống trên địa bàn xã. Gửi thư cảm ơn đối với những tổ chức, cá nhân có những đóng góp bằng sức lực, trí tuệ, vật chất, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và cộng đồng dân cư. Trên cơ sở đó, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các người dân nhằm phục vụ tốt hơn công tác tiếp dân.

Công tác kiểm tra, giám sát, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện mô hình cũng được quan tâm. Trên cơ sở đó, đánh giá kết quả triển khai công việc của cán bộ, công chức thông qua giao ban hàng tuần, tháng và sơ kết. Từ đó, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện mô hình... Năm 2024, trên 1.900 thủ tục hành chính được công khai, đạt tỷ lệ 100%; đã giải quyết 1.997 hồ sơ, tỷ lệ 99,8%. Trong đó, giải quyết trước hạn 1.993/2.004 hồ sơ, tỷ lệ 99,45%; quá hạn 4 hồ sơ, tỷ lệ 0,2%.

Để tiếp tục triển khai hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”, Ủy ban nhân dân xã Lương Phi tiếp tục nâng cao chất lượng mô hình, gắn với thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn; có kinh nghiệm, kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả khi giao dịch với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp...

Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai và hướng dẫn cán bộ, công chức ký cam kết thực hiện theo khẩu hiệu “5 biết”, “3 không”, “4 thể hiện”. Thực hiện nghiêm túc các quy định, chuẩn mực đạo đức, lối sống của người cán bộ, đảng viên; đạo đức công vụ, lễ lối, tác phong công tác trong giao tiếp, ứng xử và giải quyết công việc với Nhân dân. Nhất là thực hiện tốt “Nụ cười công sở” tại nơi làm việc.

Nguyên tắc “4 xin”, “4 luôn”, “5 không” trong giải quyết thủ tục hành chính, gồm: “Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép”; “Luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ” và “Không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà; không quan liêu vô cảm,

vô trách nhiệm; không tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm; không xu nịnh, chạy chọt, gian dối; không lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ”.

Nguồn: baoangiang.com.vn

LONG AN: NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) là công cụ quan trọng phản ánh tiếng nói của người dân về hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước, thực thi chính sách và cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp. Nhận thức được tầm quan trọng của chỉ số này, thời gian qua, các cấp chính quyền, các ngành trong tỉnh Long An xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và lâu dài. Mục tiêu hướng đến là xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, minh bạch, liêm chính, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và luôn lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

Đồng bộ nhiều giải pháp

Năm 2024, tỉnh Long An phấn đấu đạt kết quả Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh nằm trong nhóm có điểm trung bình cao. Với mục tiêu đó, thời gian qua, tỉnh quyết liệt lãnh, chỉ đạo các ban, ngành chức năng, các cấp chính quyền tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận, hài lòng, thúc đẩy thành phần kinh tế tư nhân phát triển.

Thời gian qua, tỉnh Long An tiếp tục công khai, minh bạch các thông tin, quy trình, thủ tục hành chính cho người dân biết, chung tay thực hiện; làm tốt công tác dân vận chính quyền, tôn trọng nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng chính quyền.

Tỉnh Long An chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ các thủ tục hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, đất đai, đăng ký kinh doanh.

Ngoài ra, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Long An cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh; đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số; tăng cường giải quyết hồ sơ, xử lý công việc trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

Đồng thời, tỉnh Long An tăng cường kiểm tra gắn với đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện văn hóa công sở, công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trần Hải Tuấn cho biết, thời gian qua, Sở phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức tập huấn công tác cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024. Các lớp tập

huấn kết hợp tọa đàm giúp lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác cải cách hành chính tháo gỡ những khó khăn mà cơ quan, đơn vị và địa phương đang vướng phải, khắc phục tình trạng hồ sơ, mạng, dữ liệu, ... bị lỗi, bị thiếu, thừa vì nhiều lý do và cách khắc phục đối với những hồ sơ giải quyết trong ngày bị trễ hẹn, giúp bảo đảm thời gian theo quy định, góp phần để địa phương làm tốt hơn, ngày càng nâng cao PAPI trong thời gian tới.

Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công là công cụ theo dõi hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật của Nhà nước dựa trên ý kiến phản hồi của người dân và được khởi xướng từ năm 2009 đến nay. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024 tiếp tục đo lường 8 chỉ số lĩnh vực nội dung gồm: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai, minh bạch trong việc ra quyết định; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; quản trị môi trường; quản trị điện tử.

Nỗ lực từ cơ sở

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa Lê Thành Phong, năm 2024, huyện tập trung chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt những nội dung còn hạn chế trong công tác cải cách hành chính nhằm góp phần nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công.

Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức công khai bằng văn bản ở bảng niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, các khu phố, ấp và lồng ghép vào các chương trình phát thanh của xã, thị trấn về các lĩnh vực: Tình hình quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và mua sắm tài sản công; đầu tư xây dựng; quản lý đất đai; chế độ, chính sách đối với người có công, chính sách xã hội; các thủ tục hành chính và mức thu phí, lệ phí; nguồn vốn huy động, đóng góp và tài trợ của cá nhân, tổ chức;...

Năm 2024, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Hòa triển khai, thực hiện chủ đề công tác dân vận “Công tác dân vận trong tạo sự đồng thuận, nâng cao chỉ số hài lòng của nhân dân”.

Phó Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Hạnh Nam Trịnh Thị Ngọc Thanh cho biết, thực hiện chủ đề này, thời gian qua, xã thường xuyên rà soát, kiện toàn và bố trí nhân sự phù hợp tại Bộ phận “Một cửa” bảo đảm trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có khả năng giao tiếp tốt, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, góp phần tạo sự hài lòng của người dân.

Xã thường xuyên kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh tồn tại, hạn chế trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Trị, TX. Kiến Tường Ngô Minh Tòng cho biết, ngày 06/6/2024, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 517/KH-UBND về việc nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024. Thời gian qua, xã quán triệt sâu sắc tinh thần “hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân” đến toàn thể cán bộ, công chức. Nhờ đó, khi người dân đến thực hiện thủ tục hành chính được đón tiếp niềm nở, hướng dẫn tận tình.

Những thay đổi tích cực này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước mà còn gia tăng mức độ hài lòng của người dân và tổ chức trên địa bàn.

Đối với nội dung “công khai, minh bạch”, xã đẩy mạnh phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến các ngành, thành viên, đội ngũ cán bộ, công chức về quyền tiếp cận thông tin của công dân qua nhiều hình thức như đăng tải tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cấp phát miễn phí 100 tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật,...

Ngoài ra, xã rà soát, bình xét hộ nghèo, cận nghèo bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình. Việc bình xét có sự tham gia của các ngành, đoàn thể và người dân. Số liệu và danh sách hộ nghèo, cận nghèo sau bình xét được thông báo trên hệ thống loa truyền thanh; niêm yết tại nhà văn hóa của 3 ấp và Ủy ban nhân dân xã nhằm bảo đảm 100% hộ dân đều được biết. Theo kết quả thống kê đến ngày 28/10/2024, hộ nghèo của xã còn 9 hộ, chiếm 1,13%; hộ cận nghèo còn 37 hộ, chiếm 4,65% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025).

Nội dung “thủ tục hành chính công”, cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tiếp tục được triển khai nghiêm túc và hiệu quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Số lượng thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” đã tiếp nhận (từ ngày 01/01/2024 đến 28/10/2024) tổng cộng 388 hồ sơ. Trong đó, có 226 hồ sơ trực tuyến, đạt 58%; 162 hồ sơ trực tiếp, đạt 42%; giải quyết trước hạn 247 hồ sơ, đạt 63,6%; giải quyết đúng hạn 138 hồ sơ, đạt 35,5%; số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đạt 100%; có 105/287 hồ sơ thanh toán trực tuyến, đạt 36,59%;...

Công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị, hành chính công được các cấp nỗ lực thực hiện. Nhờ đó, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và điều hành của các địa phương không ngừng được nâng cao, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Long An.

Nguồn: baolongan.vn

CÀ MAU: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH BƯỚC ĐỆM CHO TĂNG TRƯỞNG

Phát huy kết quả đạt được trong cải cách hành chính năm 2024 và những năm trước đó, năm nay, tỉnh Cà Mau quyết tâm đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế của tỉnh; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là nâng cao tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, tỉnh Cà Mau phấn đấu tăng ít nhất 3 bậc vị trí xếp hạng của Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính

nhà nước của tỉnh; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công so với năm 2024.

Nhiều chỉ tiêu thành phần tiếp tục giữ vững và phấn đấu đạt 100% như: Văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Cà Mau được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của tỉnh được cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Điều đáng ghi nhận là, hiện tại, người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết); 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID); 70% hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP)... đã tạo thuận lợi, hài lòng của người dân và cộng đồng doanh nghiệp, tiết giảm về mọi mặt, tạo động lực rất lớn để tăng tốc và hội nhập trong phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2025, tỉnh Cà Mau quyết tâm phấn đấu mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt 90% trở lên, hướng đến một xã hội phát triển văn minh, hiện đại, đồng thuận của toàn xã hội trong mọi chủ trương, hành động cách mạng.

Trong nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, hướng mục tiêu phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp theo xu thế phát triển nhanh của xã hội, trước tiên cần cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước. Theo đó, cùng với cả nước, tỉnh Cà Mau quyết tâm thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, cải cách sâu rộng quản trị Nhà nước, minh bạch hóa, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu; xóa bỏ cơ chế xin - cho; tiếp tục triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Theo kế hoạch, trong Quý II/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau sẽ tiến hành kiểm tra công tác cải cách hành chính tại 4 đơn vị cấp huyện, gồm các huyện: U Minh, Năm Căn, Đầm Dơi và TP. Cà Mau; và trong Quý III năm 2025 sẽ kiểm tra tại Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo. Nội dung kiểm tra sẽ tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Đối với kiểm tra đột xuất, sẽ thực hiện tại ít nhất 3 cơ quan, đơn vị. Tập trung kiểm tra các nội dung: Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; thái độ phục vụ, giao tiếp của thủ trưởng đơn vị và công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị; việc công khai thủ tục hành chính theo quy định; liên hệ trực tiếp với người dân đã thực hiện thủ tục hành chính

tại Bộ phận Một cửa các cấp để đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính.

“Việc tổ chức những đoàn kiểm tra nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương”, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Lâm Văn Bi, Phó trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh, cho biết.

Tỉnh Cà Mau cùng với cả nước quyết tâm phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế từ 8% trở lên, tạo tiền đề và nền tảng quan trọng bước vào kỷ nguyên vươn mình, tăng trưởng đạt mức hai con số, hội nhập sâu rộng và vững vàng hơn cùng thế giới phát triển. Năm trong guồng máy ấy, cải cách hành chính giữ vai trò quan trọng, tạo bước đệm, kích thích đề cổ máy tăng trưởng hoạt động trơn tru, mạnh mẽ, bền vững. Vì thế, tỉnh Cà Mau càng quyết tâm hơn trong thực thi nhiệm vụ, hoàn thiện tốt hơn thể chế, toàn tâm, toàn ý phục vụ Nhân dân, phục vụ doanh nghiệp, để cùng chung bước trên con đường đổi mới, phát triển.

Nguồn: baocantau.vn

TƯ TƯỞNG LỚN CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM VÀ YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH THÀNH CÔNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Cả nước đang phấn đấu thi đua để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đây là năm bản lề hết sức quan trọng để thực hiện thành công các Nghị quyết của Đảng cũng như các chương trình hành động của Chính phủ. Toàn Đảng, toàn dân ta đang rất hào hứng và phấn khởi đón nhận những thông điệp hết sức quan trọng từ Tổng Bí thư Tô Lâm, trong đó, trước hết là những nội dung về kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Để làm rõ hơn ý nghĩa từ thông điệp của Tổng Bí thư, Báo điện tử Chính phủ có cuộc trao đổi với PGS. TS. Đào Duy Quát, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương), nguyên Tổng Biên tập Báo điện tử Đảng Cộng sản.

Phóng viên: Thưa ông, xin ông làm rõ những cơ sở lý luận và thực tiễn của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trong thông điệp của Tổng Bí thư Tô Lâm?

PGS. TS. Đào Duy Quát: Trước Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, trong nhiều bài phát biểu, đặc biệt là trong các bài viết của mình, Tổng Bí thư Tô Lâm đã đưa ra thông điệp mà chúng tôi gọi là tư tưởng lớn, đó là đất nước chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Và tại Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII vừa rồi, Trung ương đã hoàn toàn nhất trí với thông điệp này và ra nghị quyết để cụ thể hóa tư tưởng của Tổng Bí thư, chuẩn bị đưa vào văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Đại hội này sẽ cụ thể hóa tư tưởng, thông điệp của Tổng Bí thư Tô Lâm thành đường lối để lãnh đạo dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới.

Đây là tư tưởng lớn mang tính thời đại, được đưa ra sau quá trình nghiên cứu sâu sắc, tổng kết từ lý luận và thực tiễn cách mạng Việt Nam, nhất là trong gần 40 năm tiến hành công cuộc Đổi mới và những xu hướng lớn của thế giới đương đại.

Chúng ta đều có nhận thức chung rằng, kỷ nguyên là một chặng đường lịch sử trong tiến trình phát triển của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia và của cả nhân loại. Chặng đường ấy được đánh dấu bằng sự phát triển về chất chứ không chỉ về lượng, được nhớ tới với những dấu ấn đặc biệt, những thành tựu vĩ đại và quan trọng nhất là nếu hoàn thành các nhiệm vụ, các mục tiêu của kỷ nguyên ấy thì sẽ tạo tiền đề, điều kiện để mở ra bước phát triển mới, thời kỳ mới cho dân tộc.

Trong Cương lĩnh năm 1991 đã dùng tới khái niệm kỷ nguyên. Phần mở đầu của Cương lĩnh có nói một nhận định: Từ năm 1930, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện, Đảng ta đã lãnh đạo Cách mạng Việt Nam

vượt qua muôn trùng khó khăn, thách thức và đã giành được những thắng lợi vĩ đại. Sự thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam.

Từ năm 1946 đến năm 1975, Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã tiến hành thắng lợi 2 cuộc kháng chiến vĩ đại, đánh thắng các thế lực xâm lược hung bạo nhất, thống nhất đất nước. Cả nước bước vào kỷ nguyên xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Từ năm 1986, Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa và sau 40 năm, công cuộc Đổi mới này đã giành được những thắng lợi vĩ đại, đưa quy mô kinh tế đất nước tăng 96 lần, từ một nước nghèo và lạc hậu trở thành nước đứng vào nhóm 34 nền kinh tế có quy mô lớn nhất trên thế giới (năm 2023).

Chúng ta cũng là tấm gương của Nhân dân thế giới về xóa đói giảm nghèo, đây là mục tiêu thiên niên kỷ cực kỳ nhân văn mà nước ta đã hiện thực hóa được trước vài năm. Trước Đổi mới, tỉ lệ đói nghèo của nước ta từ 60 - 70% đến bây giờ chỉ dưới 2% - phải nói đây là một kỳ tích.

Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của chúng ta tăng vượt bậc. Chúng ta có quan hệ ngoại giao với tất cả 193 nước thành viên của Liên Hợp Quốc. Chúng ta là đối tác hợp tác chiến lược và đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các cường quốc khu vực và trên thế giới. Đây là một nét rất đặc biệt, chưa từng có và chúng ta đang đóng góp rất tích cực, đầy trách nhiệm vào việc gìn giữ ổn định, hòa bình ở khu vực và trên thế giới.

Có thể khẳng định, sau 40 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu có ý nghĩa lịch sử, tạo ra tiềm lực và vị thế mới. Đây là một trong những điều kiện, tiền đề để đất nước vững chắc tiến vào kỷ nguyên mới.

Thế giới đã bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới... Đây là bước phát triển nhảy vọt chưa từng thấy, nhất là công nghệ thông tin với internet, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn (big data)...

Thế giới hiện nay cũng đang chứng kiến cạnh tranh chiến lược của các nước lớn rất gay gắt, ngày càng quyết liệt. Tổng Bí thư Tô Lâm đã có một dự báo rất sáng suốt với tầm nhìn rộng, đó là từ nay đến năm 2030, sự cạnh tranh này sẽ đi tới xác lập một thế giới đa cực, thay cho thế giới đơn cực ra đời sau năm 1991 và đã đi tới một dự báo chiến lược: Các yếu tố nói trên đang tạo ra cơ hội chiến lược cho Việt Nam, tạo ra điều kiện, tiền đề vững chắc cho chúng ta bước vào một kỷ nguyên phát triển mới.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh: Đó là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh, kỷ nguyên thịnh vượng dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của khu vực và thế giới, cho hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh,

dân chủ, công bằng, văn minh, phát triển theo chế độ xã hội Xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Phóng viên: Có ý kiến cho rằng thông điệp nêu trên của Tổng Bí thư Tô Lâm chính là công cuộc Đổi mới lần thứ hai của Đảng ta. Ông nhận định thế nào về ý kiến này?

PGS. TS. Đào Duy Quát: Đây là một ý kiến rất thú vị, đáng suy nghĩ và bản thân tôi cũng có những đồng tình rất lớn.

Đề toàn dân tộc chuyên mình, vươn mình phát triển mạnh mẽ, bền vững, bứt phá, tăng tốc để về đích, ngoài những thành tựu thì Tổng Bí thư cũng đã nhìn thẳng vào những yếu kém, hạn chế, nói đúng sự thật, đánh giá đúng bản chất, nguyên nhân của những yếu kém, hạn chế cả trong xây dựng Đảng, Nhà nước, xây dựng hệ thống chính trị và trong phát triển kinh tế. Trong đó, chỉ ra 3 điểm nghẽn rất nghiêm trọng về thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, đặc biệt là bộ máy tổ chức cán bộ.

Kỷ nguyên mới của dân tộc đòi hỏi chúng ta phải đổi mới mạnh mẽ, toàn diện mà trước hết là đổi mới tư duy, cách tiếp cận, cách làm. Đúng là đổi mới thực chất là một cuộc cách mạng và đây là cuộc cách mạng đổi mới lần thứ 2. Cách mạng là quyết liệt, triệt để, phải làm quyết liệt hơn, dứt khoát hơn, mạnh mẽ hơn, tạo ra sự bứt phá chưa từng có.

Nhân tố quyết định trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Phóng viên: Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, một trong những nội dung quan trọng khi đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình là hoàn thiện bộ máy Nhà nước tinh gọn, hiệu quả. Ông nhận định thế nào về chủ trương này của Tổng Bí thư?

PGS. TS. Đào Duy Quát: Lần này, Tổng Bí thư đã chỉ rất rõ những thành tựu trong thực hiện tinh gọn bộ máy mà Nghị quyết Trung ương khóa XII đã làm được. Tuy nhiên, về tổng thể, việc thực hiện Nghị quyết của Trung ương về tinh gọn bộ máy tổ chức vẫn còn nhiều điều chúng ta chưa làm được. Hiện nay, bộ máy vẫn còn cồng kềnh, chùng chèo đến mức chỉ tiêu hành chính cho bộ máy chiếm 70% ngân sách nhà nước; hiệu quả công tác còn thấp, trì trệ, nhiều chương trình, kế hoạch kinh tế-xã hội, nhiều dự án kém hiệu quả.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhìn rất thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, đánh giá đúng bản chất. Trong một bài viết của mình, Tổng Bí thư đã mở đầu bằng câu nói của Lê-nin “thà ít mà tốt” khi nhắc đến bộ máy cồng kềnh, chùng chèo. Lenin cũng nhấn mạnh việc giải quyết cực kỳ khó khăn nhưng nếu chúng ta không làm thì không thể xây dựng được xã hội như chúng ta mong muốn. Đây là một trong những điểm nghẽn của điểm nghẽn. Tổng Bí thư đã kiên quyết chỉ đạo để sắp tới tiến hành tổng kết thực hiện Nghị quyết này, từ đó có đầy đủ cơ sở lý luận và thực tiễn để Bộ Chính trị có nghị quyết lãnh đạo một cuộc cách mạng về tinh gọn bộ máy, tổ chức cán bộ và tinh giản biên chế. Với bộ máy tinh gọn, có chức năng rõ rệt, không chùng

chéo, có phân cấp phân quyền rành mạch, đúng đắn, có kiểm tra, giám sát quyền lực chặt chẽ, đầy đủ thì chắc chắn sẽ là nhân tố quyết định để thực hiện thành công nhiệm vụ chiến lược của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Nhân đây tôi xin mạo muội nhắc tới 2 lời dạy sâu sắc của Lenin “Hãy cho tôi một tổ chức của người Bolshevik, tôi sẽ đảo ngược nước Nga Sa hoàng”. Để có một hệ thống chính trị tinh gọn mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đòi hỏi cấp thiết phải làm một cuộc cách mạng về công tác tổ chức cán bộ. Câu thứ hai, Lenin có nói: “Tôi sẵn sàng đánh đổi 10 người Cộng sản kiều ngạo để đổi lấy một chuyên gia giỏi phương Tây”. Phải chăng chúng ta nên vận dụng sáng tạo tư tưởng này của Lenin để chọn và bố trí đúng cán bộ sau khi tinh gọn bộ máy tổ chức.

Phóng viên: Từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng chỉ còn hơn một năm. Theo ông, Đảng, Nhà nước ta nên tập trung vào nhiệm vụ nào để tạo ra cơ sở và tiền đề tốt nhất cho đất nước khi bước vào kỷ nguyên vươn mình?

PGS. TS. Đào Duy Quát: Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ rõ 7 nhiệm vụ lớn phải làm từ nay đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, trong đó tập trung vào 3 nhiệm vụ để giải quyết 3 điểm nghẽn lớn về thể chế, hạ tầng, nhân lực. Các nhiệm vụ này phải được tiến hành đồng bộ, nhưng nhiệm vụ đầu tiên phải làm cho chuyên biến ngay chính là thể chế, để từ đó có cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, từ hạ tầng kinh tế đến hạ tầng xã hội.

Để tập trung giải quyết các điểm nghẽn nói trên thì theo tôi, phải bắt đầu bằng công tác tư tưởng, toàn Đảng, toàn dân một ý chí, một hành động để thực hiện. Phải có tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, tự tin, tự hào dân tộc và dám hy sinh, dám tiến lên; dám hy sinh lợi ích bản thân mình, lợi ích cục bộ vì quốc gia, dân tộc, vì tập thể, cộng đồng.

Ngoài ra, công tác tư tưởng cũng cần được đổi mới, cả cách nắm tư tưởng và cách làm tư tưởng. Sau khi thuyết phục thì đòi hỏi sự tiên phong, nêu gương: Đảng tiên phong, Chính phủ tiên phong, Quốc hội tiên phong... trong thực hiện các nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ then chốt này.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn ông!

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐỀ XUẤT BỎ “BIÊN CHẾ SUỐT ĐỜI” ĐỂ CỞI TRÓI TƯ DUY CHO CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Đại biểu Quốc hội đề xuất bỏ “biên chế suốt đời” để “cởi trói tư duy” cho đội ngũ công chức, viên chức trong công cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy.

Nhiều ý kiến chuyên gia, đại biểu Quốc hội khẳng định tinh thần “học tập suốt đời” của Tổng Bí thư Tô Lâm trở thành kim chỉ nam cho cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy - nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đặc biệt, có ý kiến đề xuất bỏ “biên chế suốt đời” để “cởi trói tư duy” cho đội ngũ công chức, viên chức phát huy năng lực trong thời đại mới.

Học tập suốt đời, thích nghi chuyển đổi số

Cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư đã thay đổi căn bản cách vận hành của bộ máy hành chính. Để bắt kịp xu thế của thời đại, công chức không thể trì trệ, thiếu sáng tạo, không chịu cập nhật kiến thức mới.

Đứng trước xu hướng phát triển như vũ bão của công nghệ, tinh thần “học tập suốt đời” của Tổng Bí thư Tô Lâm chính là kim chỉ nam, là điều kiện tiên quyết để đảm bảo mỗi cá nhân có thể thích nghi với yêu cầu công việc ngày càng cao.

Chia sẻ với Báo điện tử VTC News, đại biểu Phạm Văn Hòa (đoàn tỉnh Đồng Tháp) khẳng định: “Công chức không thể đứng ngoài cuộc cách mạng công nghệ, công cuộc chuyển đổi số. Nếu không tiếp cận công nghệ, không học hỏi và nâng cao kỹ năng, thì công chức sẽ tự đẩy mình ra khỏi bộ máy Nhà nước”.

Ông Hòa lấy ví dụ thực tế từ chính các đại biểu Quốc hội đã chuyển đổi từ sử dụng văn bản giấy tờ sang làm việc hoàn toàn trên máy tính, iPad. Các tài liệu, dự thảo luật, chương trình họp đều được lưu trữ và thao tác trên thiết bị điện tử, giúp tiết kiệm thời gian, giảm tải công việc hành chính và nâng cao hiệu quả làm việc.

“Tôi là đại biểu lớn tuổi nhưng lâu nay họp hành chỉ cần điện thoại và iPad là đủ. Bí thư tỉnh Đồng Tháp đi họp cả tháng cũng chỉ điều hành công việc qua điện thoại, laptop. Những người giữ trọng trách trong bộ máy Nhà nước cũng buộc phải thay đổi để thích nghi với công nghệ số. Nếu đại biểu Quốc hội có thể chuyển đổi số mạnh mẽ như vậy, thì không có lý do gì cán bộ, công chức ở các cấp không làm được”, ông Hòa nói.

Cũng theo đại biểu Phạm Văn Hòa: Nếu không tiếp cận công nghệ, không học hỏi và nâng cao kỹ năng, thì công chức sẽ tự đẩy mình ra khỏi bộ máy Nhà nước.

Còn theo PGS. TS. Ngô Thành Can, nguyên Phó Trưởng khoa Tổ chức và Quản lý nhân sự (Học viện Hành chính Quốc gia nay là Học viện Hành chính và Quản trị công), công chức không chỉ cần thay đổi tư duy làm việc mà còn phải có trách nhiệm với từng hành động của bản thân.

“Khi công chức làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, bộ máy sẽ vận hành hiệu quả, tiết kiệm thời gian, giảm thiểu các thủ tục hành chính rườm rà và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân”, PGS. TS. Ngô Thành Can nói.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế và hành chính công hiện đại, công chức không chỉ cần trình độ chuyên môn mà phải liên tục cập nhật các xu hướng công nghệ mới. Không có chuyện công chức chỉ làm việc theo kiểu cũ mà vẫn đảm bảo hiệu quả. Muốn tồn tại, họ phải linh hoạt, thích nghi và học hỏi không ngừng.

Theo đại biểu Phạm Văn Hòa, công cuộc cải cách hành chính và tinh gọn bộ máy của Đảng đang diễn ra mạnh mẽ, thúc đẩy tư duy quản lý theo kết quả thực chất. Không ai còn có thể đứng yên trong vùng an toàn, không vị trí nào là bất biến. Điều này tạo ra áp lực đổi mới và loại bỏ những cá nhân không đáp ứng yêu cầu công việc, giúp nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

“Xây dựng bộ máy tinh gọn không chỉ là cắt giảm biên chế mà quan trọng hơn là nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự. Việc siết chặt kỷ luật, loại bỏ những cán bộ trì trệ sẽ giúp hệ thống công quyền vận hành hiệu quả, minh bạch và đáp ứng kỳ vọng của Nhân dân”, đại biểu Phạm Văn Hòa nói.

Bỏ “biên chế suốt đời” để “cởi trói tư duy” cho công chức

Hiện có tâm lý cán bộ ngại thay đổi, thích ổn định “sáng cấp ô đi, tối cấp ô về”, ngại tiếp cận công nghệ, sợ trách nhiệm, thiếu tinh thần trong cải cách hành chính. Một trong những rào cản lớn đối với hiệu suất làm việc của công chức là tư duy “biên chế suốt đời”.

Theo đại biểu Phạm Văn Hòa, việc giữ “biên chế suốt đời” tạo ra sự trì trệ, khiến công chức không có động lực phấn đấu. Trong bộ máy hành chính hiện đại, ai làm tốt thì được giữ lại, ai không làm được việc thì cần loại bỏ.

“Không thể có chuyện “sáng cấp ô đi, tối cấp ô về” mà vẫn hưởng lương đều đặn từ ngân sách Nhà nước. Việc này cử tri phản ánh và tôi nhiều lần trong các phiên thảo luận. Quốc hội cũng từng nhắc đến việc bỏ “biên chế suốt đời với công chức”, ông Hòa nói.

Việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính là điều cần thiết. Vì vậy, cần loại bỏ tư tưởng “sáng làm, chiều chơi”, đồng thời cương quyết xử lý cán bộ trì trệ, không chịu đổi mới, đảm bảo bộ máy hoạt động năng động, sáng tạo và hiệu quả.

Thay vì biên chế trọn đời, đại biểu Hòa đưa ra giải pháp là mô hình hợp đồng lao động với cơ chế đánh giá minh bạch sẽ giúp tạo động lực cho công chức làm việc hiệu quả hơn.

“Hợp đồng lao động có thời hạn và được gia hạn dựa trên kết quả làm việc sẽ giúp loại bỏ những cá nhân không đáp ứng yêu cầu, đồng thời khuyến khích tinh thần cống hiến. Ai làm tốt giữ lại, ai không làm tốt thì cho thôi việc”, đại biểu Phạm Văn Hòa nói.

Theo đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương, Ủy viên Ủy ban Văn hóa - Giáo dục của Quốc hội, những quy định hiện nay cũng không có khái niệm công chức, viên chức suốt đời.

Bà Nga cho rằng, mỗi năm đều có sự đánh giá công chức, viên chức và đi kèm với sự đánh giá đó cũng có những quy định. Những người trong vòng thời gian nhất định không hoàn thành nhiệm vụ, hay chỉ hoàn thành nhiệm vụ, không phải hoàn thành tốt nhiệm vụ cũng bị xử lý.

“Tại sao chúng ta chưa thực hiện một cách nghiêm túc việc loại bỏ khỏi bộ máy những người không hoàn thành nhiệm vụ? Bởi vì, trong quá trình đánh giá cán bộ, vẫn còn tâm lý nể nang, nên chưa thể loại bỏ được những trường hợp năng lực yếu kém”, bà Nga nói.

Cho rằng có nhiều người không làm tốt, không hoàn thành nhiệm vụ nhưng vẫn “an toàn”, bà Nga đề xuất cần thực hiện thật nghiêm túc khâu đánh giá, một cách khách quan.

“Ví dụ, đã có quy định sau hai năm, hoặc ba năm không hoàn thành nhiệm vụ liên tiếp, những cán bộ đó sẽ bị loại khỏi bộ máy”, đại biểu Nguyễn Thị Việt Nga nêu quan điểm.

Giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI) để loại bỏ tư tưởng “sống lâu lên lão làng”

Hiện, nhiều cơ quan vẫn đánh giá công chức dựa trên thâm niên thay vì hiệu quả công việc. Điều này tạo ra tâm lý vào Nhà nước để có công việc ổn định thay vì cống hiến.

Cùng với đề xuất bỏ “biên chế suốt đời”, giải pháp được đưa ra là áp dụng Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI) vào từng cá nhân tổ chức trong bộ máy công quyền.

“Việc giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc không chỉ dừng lại ở cấp lãnh đạo mà cần được áp dụng cho toàn bộ hệ thống cán bộ công chức”, PGS. Ngô Thành Can nói.

Theo PGS. Ngô Thành Can, việc áp dụng Chỉ số đo lường hiệu quả công việc vào quản lý công chức và lãnh đạo không chỉ là yêu cầu khách quan và xu thế tất yếu. Muốn bộ máy tinh gọn mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả thì đi kèm bộ máy đó phải là những nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu công việc.

Chỉ khi nào khu vực công rõ về các tiêu chí, chỉ tiêu, quá trình thực thi, các nguồn lực, kết quả, khi đó mới có thể làm chủ được công nghệ, làm chủ được quá trình thực thi công vụ.

“Việc giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc không chỉ dừng lại ở cấp lãnh đạo mà cần được áp dụng cho toàn bộ hệ thống cán bộ công chức. Khi mỗi cá nhân có mục tiêu công việc rõ ràng, họ sẽ có trách nhiệm hơn với kết quả thực hiện của mình. Điều này giúp giảm tình trạng làm việc đôi phó, đùn đẩy trách nhiệm và nâng cao hiệu suất hoạt động của cơ quan hành chính”, PGS. TS. Ngô Thành Can cho hay.

GS. TS. Hoàng Văn Cường, đại biểu Quốc hội khóa XV, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cũng đồng tình với ý kiến trên. Với ông, việc áp dụng Chỉ số đo lường hiệu quả công việc cho cơ quan công quyền phải là xu thế.

“Không chỉ Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ, luật liên quan đến ngân sách đã đưa ra yêu cầu phải tiến tới quản lý đầu tư ngân sách theo kết quả đầu ra. Tức là, tiền ngân sách bỏ ra sẽ mang lại kết quả đầu ra là cái gì, đo lường được bao nhiêu. Đó chính là chỉ tiêu Chỉ số đo lường hiệu quả công việc”, đại biểu Hoàng Văn Cường khẳng định.

Ông Cường còn cho rằng, khi Chính phủ đã có chỉ tiêu Chỉ số đo lường hiệu quả công việc cho từng Bộ, ngành, địa phương thì buộc các Bộ, ngành, các địa phương phải phân chia chỉ tiêu Chỉ số đo lường hiệu quả công việc này thành các chỉ tiêu nhỏ, áp cho từng bộ phận trong cơ quan, đơn vị. Từng bộ phận lại áp cho từng người cán bộ, công chức.

Từ đó sẽ có cơ sở để đánh giá, khen thưởng, kỷ luật không phải một tổ chức, một cơ quan, một địa phương, với người đứng đầu mà còn là cơ sở để đánh giá đến từng cán bộ, công chức.

Nói về những rào cản khiến Chỉ số đo lường hiệu quả công việc gặp khó khi áp dụng vào quản lý, điều hành trong khu vực công, đại biểu Hoàng Văn Cường đưa ra nhiều lý do.

Trong đó, ông nhấn mạnh vào thói quen, lối mòn: “Từ trước đến nay, nhiều người cứ tuân thủ chấp hành pháp luật, thế là hoàn thành tốt. Bây giờ, giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc thì không phải cứ ngồi đó tuân thủ là được. Họ phải năng động, sáng tạo, tìm cách để giải quyết được công việc. Họ sẽ không còn ỷ lại nói rằng vì luật pháp hay vì quy định không cho phép mà buộc lòng phải làm để đạt chỉ tiêu Chỉ số đo lường hiệu quả công việc”.

Làm như vậy sẽ thay đổi cả về tư duy quản lý của người đứng đầu, thay đổi về mặt phương thức và năng lực của mỗi người cán bộ, công chức trong cơ quan công quyền.

Nếu đồng tâm, đồng lòng thì đây sẽ là cơ hội tạo nên sự phát triển tiến bộ. Ngược lại, e sợ, né tránh sẽ tạo ra một rào cản rất lớn cho quá trình áp dụng Chỉ số đo lường hiệu quả công việc.

Dựa trên cơ sở đo lường, đánh giá đó thì sẽ có chế độ, chính sách thỏa đáng để đáp ứng cho những người làm việc tốt, năng lực cao thì sẽ được hưởng thụ cao. Thậm chí, đẩy chỉ tiêu rất quan trọng để cân nhắc trong quá trình bổ nhiệm, thăng tiến, đề bạt cán bộ.

“Nếu chúng ta làm được như thế, rõ ràng nó sẽ tạo ra một cái môi trường cạnh tranh rất là bình đẳng, tạo môi trường phấn đấu và tạo ra một cái môi trường để giữ chân người tài, thu hút người tài vào khu vực công”, ông Cường chia sẻ thêm.

Yêu cầu mới với công chức trong giai đoạn hiện nay bao gồm cải cách hành chính, chuyển đổi số, tinh giản biên chế và đánh giá hiệu suất làm việc dựa trên kết quả thực tế. Công nghệ số không chỉ thay đổi cách làm việc mà còn đòi hỏi công chức phải thành thạo kỹ năng số để nâng cao hiệu quả công việc.

Đại biểu Phạm Văn Hòa kiến nghị, việc triển khai Chỉ số đo lường hiệu quả công việc cần gắn với cơ chế khen thưởng - kỷ luật minh bạch.

“Những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải được ghi nhận và khuyến khích, trả lương thưởng, bổ nhiệm vào các vị trí xứng đáng. Ngược lại, trong khi những người liên tục không đạt Chỉ số đo lường hiệu quả công việc cần bị đào thải, cho thôi việc. Đây là cách để tạo ra bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả và hoạt động vì lợi ích chung của xã hội”, ông Phạm Văn Hòa nói.

Nguồn: vtcnews.vn

NÂNG TẦM QUAN HỆ VIỆT NAM - SINGAPORE: PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO LÀM TRỤ CỘT HỢP TÁC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Trước thềm chuyến thăm chính thức của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Singapore, các chuyên gia, học giả tại địa bàn sôi nổi 'hiển kế' để thúc đẩy hợp tác khoa học công nghệ và đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia giữa hai nước, đưa khoa học công nghệ trở thành động lực phát triển mới để mở ra kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đại sứ Việt Nam tại Singapore Trần Phước Anh cho rằng: “Chuyến thăm chính thức của Tổng Bí thư Tô Lâm có ý nghĩa hết sức quan trọng, đánh dấu bước tiến mới trong quan hệ song phương giữa Việt Nam và Singapore”.

Hai nước cũng sẽ tập trung vào các lĩnh vực mang ý nghĩa chiến lược như chuyển đổi số, năng lượng sạch, hợp tác công nghệ và đổi mới sáng tạo, trung tâm tài chính.

Trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh chính sách về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Đại sứ Trần Phước Anh cũng chia sẻ thêm về các lĩnh vực cụ thể, tiềm năng trong hợp tác song phương, như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ bán dẫn, trung tâm tài chính.

Đại sứ Trần Phước Anh nhấn mạnh: “Đó là những lĩnh vực mà Việt Nam đang rất cần”, cũng như có thể học tập kinh nghiệm và thúc đẩy đầu tư của Singapore.

Về phần mình, phát biểu tại một hội thảo trực tuyến do Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS-Yusof Ishak) tổ chức, Đại sứ Singapore tại Việt Nam Jaya Ratnam cho rằng, việc nâng cấp quan hệ song phương lên tầm cao mới sẽ có ý nghĩa với quan hệ song phương, đánh dấu một năm đặc biệt với Việt Nam và Singapore.

Việt Nam và Singapore đã tiến nhanh và tiến xa trong quan hệ hợp tác, tuy nhiên còn nhiều dư địa để hai nước khai phá các cơ hội mới, khai thác sâu sắc hơn các lĩnh vực sẵn có, sau khi nâng cấp quan hệ ngoại giao song phương.

Hai bên có nhiều cơ hội hợp tác đa dạng các lĩnh vực khi nâng cấp quan hệ. Ông Jaya Ratnam kêu gọi, để việc nâng cấp quan hệ thêm thực chất, mở ra định hướng cho thập kỷ tiếp theo, hai nước cần mở rộng quan hệ đối tác sang các lĩnh vực mới, tập trung vào năng lượng tái tạo, bền vững, cơ sở hạ tầng, thực phẩm, nền kinh tế số và đổi mới, kết nối. Theo Quan hệ Đối tác Xanh - Số, được khởi xướng vào năm 2023, hai nước đã dành 2 năm qua để thực thi nhiều sáng kiến cụ thể.

PGS. Phạm Quang Cường, chuyên gia tại Singapore cho rằng, Việt Nam muốn phát triển bền vững thì cần sở hữu lĩnh vực sản xuất mạnh mẽ, ứng dụng sâu các công nghệ cao vào sản xuất, trong đó hướng sự chú ý vào phát triển và ứng dụng AI trong công nghiệp sản xuất. Ông nhấn mạnh: “Yếu tố quan trọng để dân giàu, nước mạnh là phải tập trung vào mảng sản xuất. Trong đó, để phát triển bền vững, Việt Nam phải sở hữu được các công nghệ sản xuất. Việt

Nam phải có nỗ lực từ trong nước và đứng ra phát triển được và sở hữu được các công nghệ trong quá trình sản xuất”.

Ông Phạm Quang Cường, nhà sáng lập Công ty Eureka Robotics tại Singapore, chia sẻ thêm mục đích các dự án của ông là phát triển được các công nghệ lõi về mảng Robotics và trí tuệ nhân tạo ứng dụng trong sản xuất, làm cho Việt Nam có thể đứng đầu được và sở hữu các công nghệ trong sản xuất.

Việt Nam có những bước đi nhanh để đón đầu trong mảng số hóa. Điều quan trọng để phát triển bền vững là phải có nhiều ứng dụng sâu vào công nghiệp sản xuất. Trong khi đó, ứng dụng của trí tuệ nhân tạo và tự động hóa trong công nghiệp sản xuất sẽ không nhanh và khó có thể đi tắt.

Ông Phạm Quang Cường nhấn mạnh: “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và tự động hóa ở trong quá trình sản xuất cần mất nhiều thời gian, phải đi lên từng bậc để tiến lên công nghệ tiên tiến. Đây là khó khăn và cần nhiều kiên trì để có thể phát triển bài bản”.

Để đóng góp vào thực hiện chủ trương trong nước nhằm bắt kịp và vượt trên xu hướng chung của thế giới, PGS. Phạm Quang Cường nhìn nhận Việt Nam có nhiều lợi thế rất tốt, đặc biệt là về các thế hệ trẻ tài năng và có nhiều động lực, kỹ sư phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo có trình độ rất cao, trong khi chi phí nhân công không đắt đỏ như các nước khác.

Từ quá trình phát triển ý tưởng và vận hành Eureka Robotics tại Singapore, PGS. Phạm Quang Cường cho rằng: “Không nhất thiết phải cần quá nhiều đầu tư cho một công ty khởi nghiệp, mà có thể sử dụng nhân lực chất lượng để phát triển sản phẩm đột phá. Đây là điểm mạnh để Việt Nam vươn lên và cạnh tranh với các công ty trên thế giới, ngay cả khi không có nhiều nguồn vốn”.

Việt Nam cũng có thể triển khai một số chính sách hỗ trợ, đáng kể như xây dựng các công ty khởi nghiệp có nhiều tham vọng xây dựng được các công nghệ lõi ứng dụng trong ngành sản xuất, để có điểm đến cho nguồn nhân lực trẻ, tài năng về phát triển phần mềm, phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo.

Tăng cường đầu tư vào các công ty truyền thống hoặc các công ty khởi nghiệp để tạo đột phá. Vì đào tạo nhân lực chất lượng cao chỉ là điểm đầu và cần có công ty đầu ngành, tiến nhanh để có thể sử dụng nguồn nhân lực này. Chính phủ cũng có thể nghiên cứu thêm các quỹ đầu tư, để mở ra các đầu tư lớn hơn, giúp kích thích phát triển nhanh hơn nữa, để cạnh tranh với các công ty hàng đầu thế giới.

Việt Nam đang tiến hành cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, có thể coi là mạnh mẽ nhất trong nhiều thập kỷ qua. Đặt lợi ích người dân vào trung tâm của cuộc cách mạng này, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, phải cải cách hành chính “thực chất”, phục vụ Nhân dân, hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống người dân.

Cũng như nhiều quốc gia đang tiến nhanh trong xây dựng thành phố thông minh, Singapore hiện đang đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục. Một số ứng dụng có thể tích hợp tới 40 thủ tục hành chính có hỗ trợ trí tuệ nhân tạo, để người dân dễ dàng, thuận tiện và nhanh chóng tiếp cận. Singapore cũng xây dựng các phần

mềm, ứng dụng trí tuệ nhân tạo làm “trợ lý ảo” cho các nhân viên hành chính công, để thúc đẩy hiệu quả làm việc, giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính.

Việt Nam cũng xác định rõ, còn nhiều tồn tại, “điểm nghẽn” về thủ tục hành chính đã và đang gây cản trở, làm lỡ cơ hội phát triển, từ đó đặt ra nhu cầu cấp bách phải cải cách thủ tục hành chính, tinh giảm bộ máy.

GS. Vũ Minh Khương, Trường Chính sách công Lý Quang Diệu đánh giá: “Việt Nam rất chú trọng vào vấn đề khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Trí tuệ nhân tạo tạo ra những mô thức mới trong quản trị, nhất là biện pháp và cải thiện tốc độ”. Theo GS. Vũ Minh Khương, cần nhìn nhận trí tuệ nhân tạo là một bước có tính cách mạng trong quản lý, quản trị, giúp thay đổi nhiều quy trình, quy chế theo kiểu cũ, chuyển đổi theo hướng “giảm quản lý, tăng quản trị”.

Việt Nam và Singapore, nếu hợp tác hiệu quả, có thể tạo ra sức mạnh và những giá trị lớn. Đúc rút kinh nghiệm từ mô hình của Singapore, GS. Vũ Minh Khương nhấn mạnh: “Có thể giải quyết bài toán cho toàn bộ các cơ quan hành chính chính phủ, có bước tiến thần tốc, hoàn thiện căn bản bộ máy chính phủ theo nền tảng số”.

Giáo sư Vũ Minh Khương cũng nêu một số giải pháp như thành lập các nhóm đặc trách về quan hệ Việt Nam - Singapore, giúp chính phủ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính công, hợp tác về xây dựng trung tâm dữ liệu; kêu gọi việc nghiên cứu, kế thừa kinh nghiệm của Singapore, chủ động hơn để tìm kiếm đối tác hợp tác trong vấn đề này.

Với những quyết tâm chính trị và các chính sách khoa học và công nghệ vừa được thông qua, cùng những xung lực mạnh mẽ từ Tổng Bí thư và các lãnh đạo cấp cao của Việt Nam, Giáo sư Vũ Minh Khương bày tỏ lạc quan rằng “Việt Nam có thể tiến nhanh và rất xa trong tương lai” trên con đường đi đến thành công, phồn vinh của dân tộc.

Nguồn: qdnd.vn

HÒA BÌNH: TINH GỌN BỘ MÁY TIỀN ĐỀ QUAN TRỌNG TĂNG TỐC BỨT PHÁ

Với tinh thần chủ động, khẩn trương với quyết tâm chính trị cao nhất, sau hơn 2 tháng tập trung triển khai, tỉnh Hòa Bình đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng “tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”. Điều này không chỉ nhận được sự ủng hộ của các cấp chính quyền và Nhân dân mà còn là tiền đề quan trọng xây dựng hệ thống chính trị hiện đại, hiệu quả hơn, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chủ động thực hiện nghiêm túc, khẩn trương

Sau 7 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tỉnh Hòa Bình là một trong những

địa phương đi đầu trong cả nước về thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính. Cùng với đó, thực hiện Nghị quyết số 830/2019/UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, toàn tỉnh đã giảm 1 huyện; 59 xã; giảm 1 sở và 57 tổ chức trực thuộc các cơ quan tỉnh; giảm 21 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Đặc biệt, với tinh thần khẩn trương, quyết liệt và trách nhiệm, từ cuối năm 2024 đến nay, tỉnh Hòa Bình đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Ngày 12/02/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình đã tổ chức hội nghị công bố quyết định về kết thúc hoạt động của 8 Đảng đoàn, 3 Ban Cán sự Đảng cấp tỉnh và kết thúc hoạt động của Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh. Đối với các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, kết thúc hoạt động của Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình và chuyển chức năng về Ban Văn hóa - Xã hội.

Đồng thời, thành lập mới Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình; quyết định hợp nhất Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy. Thành lập 5 sở trên cơ sở hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức lại, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Như vậy, đã giảm 5 cơ quan cấp tỉnh; giảm 39 phòng, chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; giảm 31 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Với nỗ lực của cả hệ thống chính trị, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đã góp phần quan trọng giúp tỉnh Hòa Bình thực hiện mục tiêu sắp xếp tổ chức bộ máy thời gian qua. Toàn tỉnh Hòa Bình đã có hơn 20 cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tình nguyện nghỉ hưu trước tuổi để tạo thuận lợi cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy. Nhiều cán bộ, đảng viên tin tưởng rằng, việc tinh gọn bộ máy lần này sẽ đem lại hiệu quả cao trong cải cách hành chính nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình và đất nước. Không những vậy, kết quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy sẽ tạo tiền đề quan trọng để tỉnh Hòa Bình tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp, thực hiện thắng lợi các mục tiêu chính trị của tỉnh đã đề ra và chuẩn bị tốt mọi điều kiện để bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tạo tiền đề thực hiện mục tiêu tăng trưởng trên 10%

Nhấn mạnh việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là bước đi tất yếu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình Nguyễn Phi Long khẳng định, tỉnh đang khẩn trương xây dựng quy chế làm việc hoặc rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của cơ quan, của từng đơn vị trực thuộc trong mỗi cơ quan theo tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng” để bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ mới. Trong từng nhiệm vụ phải rõ đơn vị, rõ người chủ trì, phân công nhiệm vụ phải bảo đảm hữu cơ, thống nhất.

Bí thư Tỉnh ủy Hòa Bình cũng lưu ý, trong quá trình tổ chức thực hiện sẽ phát sinh những vấn đề mới có thể chưa lường hết được nhưng quan trọng là với ý thức cách mạng không

ngừng đổi mới, sáng tạo, trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc về tổ chức và sinh hoạt của Đảng, 2 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và những cơ quan được hợp nhất phải phối hợp chặt chẽ, để kịp thời tham mưu và xử lý các vấn đề phát sinh nếu có. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị cần tiếp tục làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong tiếp nhận, sắp xếp, phân công cán bộ lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc; trong sắp xếp trụ sở, chỗ làm việc, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn trước đây. Đặc biệt, không để có “khoảng trống” trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, sự đình trệ trong công việc, không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân, tạo không khí mới thật sự sôi nổi, quyết tâm cao thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2025...

Năm 2025, theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng từ 9% lên khoảng 10,2%. Điều này đòi hỏi nỗ lực, quyết tâm rất cao của các cấp, ngành, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ chính trị, trọng tâm, đột phá. Hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình đang giao Sở Tài chính, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế - xã hội cho các ngành, các huyện. Trên cơ sở đó, các ngành thực hiện rà soát lại kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025, điều chỉnh hợp lý, phấn đấu năm 2025 tỉnh Hòa Bình đạt mức tăng trưởng trên 10%. Ngoài ra, tỉnh cũng yêu cầu các huyện, thành phố tập trung rà soát lại các dự án trên địa bàn, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo tinh thần Công điện số 112/CĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Cùng với đó, tỉnh Hòa Bình cũng quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, đặc biệt là các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và các Chương trình mục tiêu quốc gia. Kiên quyết loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết; ưu tiên bố trí nguồn lực của ngân sách nhà nước cả Trung ương và địa phương thực hiện các công trình kết nối vùng, địa phương. Tập trung rà soát, thực hiện rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: daibieunhandan.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH DANH MỤC BÍ MẬT NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Ngày 10/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 562/QĐ-TTg ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Theo Quyết định, bí mật nhà nước độ Tối mật gồm:

Về tài nguyên nước: Văn bản xin chủ trương của lãnh đạo Đảng, Nhà nước liên quan đến việc đàm phán thành lập, duy trì, phát triển các tổ chức lưu vực sông quốc tế có liên quan đến Việt Nam; đàm phán bảo vệ quyền lợi quốc gia trong hoạt động khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước sông quốc tế; Tài liệu về mặt cắt, dòng chảy sông suối phục vụ cho việc hoạch định, cắm mốc biên giới trên sông, suối chưa công khai; Kết quả điều tra cơ bản về tài nguyên nước trên sông, suối, nguồn nước biên giới quốc phòng, an ninh chưa công khai.

Về môi trường: Văn bản xin chủ trương của lãnh đạo Đảng, Nhà nước liên quan đến hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, hoạt động khắc phục sự cố môi trường trên biển chưa công khai; Phương án, nội dung đàm phán về hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam sau khi được lãnh đạo Đảng, Nhà nước phê duyệt.

Về khí tượng thủy văn: Văn bản xin chủ trương của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về công trình khí tượng thủy văn phục vụ nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Tài liệu địa hình (trắc đồ ngang, trắc đồ dọc, bình đồ đoạn sông) và tốc độ dòng chảy thực đo tại các trạm thủy văn vùng cửa sông trong phạm vi 30km tính từ biển vào đối với các sông thuộc hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình; 50km tính từ biển vào đối với các sông thuộc hệ thống sông Đồng Nai, sông Cửu Long; 15km tính từ biển vào đối với các sông khác trên hệ thống sông phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

Về đo đạc và bản đồ: Số liệu của mạng lưới tọa độ quốc gia hạng II trở lên hoàn chỉnh phủ kín diện tích một đơn vị hành chính cấp tỉnh; Bản đồ kết quả điều tra, khảo sát về đường biên giới quốc gia phục vụ đàm phán hoạch định biên giới quốc gia chưa công khai.

Về đất đai: Nghị quyết, quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bản đồ và các số liệu, tài liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với công trình quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh khu vực biên giới, vùng biển, hải đảo, năng lượng quốc gia chưa công khai.

Về biển và hải đảo: Văn bản xin chủ trương của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong việc đàm phán bảo vệ quyền lợi quốc gia trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo chưa công khai; Số liệu, bản đồ, sơ đồ về trường sóng âm các vùng biển Việt Nam; Bản đồ về địa hình, địa chất, tài nguyên và môi trường các quần đảo, đảo, bãi cạn lúc chìm lúc nổi, bãi ngầm có tỷ lệ lớn hơn 1:10.000 phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, đối ngoại chưa công khai; Tọa độ, trữ lượng và tài nguyên cấp 333 trở lên các mỏ

khoáng sản biển sâu chưa công khai; Bản đồ Quy hoạch không gian biển quốc gia; bản đồ Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ liên quan đến quốc phòng, an ninh chưa công khai.

Bí mật nhà nước độ Mật gồm:

Về môi trường: Kết quả, phương án xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường; ô nhiễm môi trường xuyên biên giới; ô nhiễm môi trường biển do sự cố tràn dầu, hóa chất độc và sự cố môi trường biển có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội chưa công khai; Tài liệu, mẫu vật thu thập qua điều tra, số liệu tổng hợp tuyệt đối toàn quốc về hậu quả chiến tranh hóa học đối với con người và môi trường Việt Nam chưa công khai.

Về khí tượng thủy văn: Kết quả điều tra cơ bản về khí tượng, thủy văn, hải văn sử dụng ngân sách nhà nước phục vụ mục đích, quốc phòng, an ninh đang xử lý chưa công khai; Vị trí và trị số độ cao các mốc chính của trạm khí tượng thủy văn, hải văn và tài nguyên nước; số liệu độ cao và số không tuyệt đối của các mốc hải văn phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

Về đo đạc và bản đồ: Hệ thống số liệu gốc đo đạc quốc gia bao gồm số liệu gốc của hệ tọa độ quốc gia, hệ độ cao quốc gia, hệ trọng lực quốc gia, độ sâu quốc gia; Dữ liệu ảnh hàng không gồm phim, ảnh hàng không kỹ thuật số; dữ liệu đám mây điểm và sản phẩm quét phim, ảnh hàng không kèm theo số liệu xác định tọa độ tâm ảnh có số lượng từ liên kết bằng diện tích lớn hơn 800 km² ở thực địa; Lớp dữ liệu địa hình của cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia các tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000, 1:10.000, 1:25.000, 1:100.000 có diện tích liên kết lớn hơn 200km² trên thực địa ở khu vực ngoài đô thị hoặc 400km² ở khu vực đô thị; mô hình số độ cao với độ chính xác đến 07 m có diện tích liên kết lớn hơn 200km² trên thực địa ở khu vực ngoài đô thị hoặc 400km² ở khu vực đô thị.

Về biển và hải đảo: Văn bản xin chủ trương của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về việc khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo ở vùng biển sâu, tài nguyên mới có tầm quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh chưa công khai; Tọa độ, trữ lượng và tài nguyên cấp 333 trở lên các mỏ khoáng sản kim loại quý hiếm, đá quý ở vùng biển nông chưa công khai; Các số liệu, tài liệu thuộc hồ sơ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch không gian biển quốc gia và quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ liên quan đến quốc phòng, an ninh chưa công khai; Tài liệu về cơ sở khoa học cho việc đặt tên các hải đảo chưa công khai; Kết quả, phương án khai thác, phương tiện nghiên cứu, điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo sử dụng ngân sách nhà nước liên quan đến quốc phòng, an ninh chưa công khai.

Về địa chất và khoáng sản: Các bản đồ và tài liệu nguyên thủy kèm theo của phương pháp trọng lực có chứa đồng thời các thông tin về giá trị đo trọng lực và vị trí điểm đo trọng lực; Tài liệu nguyên thủy có chứa các thông tin về tọa độ, số lượng, chất lượng các loại khoáng sản thuộc đề án đánh giá tiềm năng khoáng sản chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Thông tin, dữ liệu, số liệu trong quá trình điều tra đánh giá; kết quả của đề án điều tra đánh giá, đề án thăm dò khoáng sản phóng xạ uran, thori, khoáng sản đất hiếm chưa công khai.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ CÔNG AN: QUY ĐỊNH TỔ CHỨC, BỘ MÁY, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN ĐIỀU TRA

Ngày 27/02/2025, Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành Thông tư số 11/2025/TT-BCA quy định về tổ chức, bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra; phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra; thẩm quyền điều tra hình sự trong Công an nhân dân.

Thông tư này quy định về tổ chức, bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều tra; phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra; thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân; nhiệm vụ, quyền hạn điều tra hình sự của các đơn vị trực thuộc Cơ quan điều tra các cấp, các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân.

Tổ chức, bộ máy, thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn; phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng

Tổ chức, bộ máy của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an gồm có: (i) Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; (ii) Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (gọi tắt là Cục Cảnh sát hình sự); (iii) Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (gọi tắt là Cục Cảnh sát kinh tế); (iv) Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

Phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an:

01 Thứ trưởng Bộ Công an phụ trách công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm là Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; 01 Thứ trưởng Bộ Công an là Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an theo sự phân công của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Cục trưởng Cục Cảnh sát kinh tế, 01 Phó Chánh văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, Cục trưởng và 01 Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát hình sự, Cục trưởng và 01 Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy là Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự và tổ tụng hình sự.

Về tổ chức, bộ máy của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh được quy định tại Điều 9 của Thông tư, gồm: Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (gọi tắt là Phòng Cảnh sát hình sự); Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm

về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường (gọi tắt là Phòng Cảnh sát kinh tế); Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

Cũng theo quy định tại Điều 9, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức công tác trực ban hình sự, tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; phân loại và giải quyết nguồn tin về tội phạm thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Tiến hành điều tra vụ án hình sự về tội phạm quy định tại các chương từ Chương XIV đến Chương XXIV của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi các tội phạm đó thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, trừ các tội phạm thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Cơ quan An ninh điều tra của Công an nhân dân.

Hướng dẫn các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của lực lượng Cảnh sát nhân dân thuộc Công an cấp tỉnh thực hiện hoạt động điều tra; hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ điều tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, phân loại, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã, Đoàn Công an. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật tổ chức điều tra hình sự và tố tụng hình sự.

Phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an

01 Thứ trưởng Bộ Công an phụ trách lực lượng An ninh là Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an. Cục trưởng Cục An ninh điều tra là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an. Các Phó Cục trưởng Cục An ninh điều tra là Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an.

Phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh

01 Phó Giám đốc Công an cấp tỉnh phụ trách lực lượng An ninh là Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh. Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra Công an cấp tỉnh là Phó Thủ trưởng Thường trực Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh. Các Phó Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra Công an cấp tỉnh là Phó Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra Công an cấp tỉnh.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025 và thay thế Thông tư số 56/2017/TT-BCA ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phân công Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, thẩm quyền điều tra hình sự trong Công an nhân dân và các đội điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện và Thông tư số 26/2018/TT-BCA ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2017/TT-BCA.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện chủ động tiến hành rà soát, thống kê, tổng hợp, chốt danh sách hồ sơ vụ việc, vụ án, tài liệu, vật chứng, tài sản đang thụ lý, quản lý, giải quyết, bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh khi không tổ chức Công an cấp huyện để tiếp tục tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật, Thông tư này và thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

Đối với những vụ việc, vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra cấp huyện đang tạm đình chỉ thì khi có căn cứ phục hồi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định phục hồi và tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ Nội vụ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: QUY ĐỊNH MỚI VỀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG, DỰ BỊ ĐẠI HỌC

Ngày 07/3/2025, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 22/4/2025.

Theo đó, Thông tư này quy định chế độ làm việc đối với giáo viên giảng dạy tại cơ sở giáo dục phổ thông, trường dự bị đại học, bao gồm: nhiệm vụ, thời gian làm việc, thời gian nghỉ hằng năm, định mức tiết dạy, chế độ giảm định mức tiết dạy và quy đổi các hoạt động khác ra tiết dạy.

05 nguyên tắc xác định chế độ làm việc

Một là, thời gian làm việc của giáo viên thực hiện theo năm học và được quy đổi thành tiết dạy, bao gồm số tiết dạy trong 01 năm học và số tiết dạy trung bình trong 01 tuần theo định mức tiết dạy quy định tại Điều 7 Thông tư này. Thời gian làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng bảo đảm 40 giờ/tuần, trong đó bao gồm số tiết giảng dạy theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.

Hai là, việc phân công, bố trí nhiệm vụ cho giáo viên phải bảo đảm quy định về định mức tiết dạy, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, công bằng giữa các giáo viên trong cùng trường. Trường hợp phải bố trí giáo viên kiêm nhiệm, hiệu trưởng ưu tiên phân công kiêm nhiệm đối với giáo viên dạy chưa đủ định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần và bảo đảm giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Căn cứ kế hoạch giáo dục, thực trạng đội ngũ và định mức tiết dạy trong 01 năm học, hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy theo định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần. Trường hợp phải phân công giáo viên dạy vượt định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần (bao gồm cả tiết dạy quy đổi đối với các nhiệm vụ kiêm nhiệm) thì tổng số tiết dạy vượt trong 01 tuần không quá 50% định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần, tổng số tiết dạy vượt trong 01 năm học không quá số giờ làm thêm theo quy định của pháp luật về lao động.

Ba là, mỗi giáo viên không kiêm nhiệm quá 02 nhiệm vụ quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư này.

Đối với các nhiệm vụ theo quy định tại Chương III Thông tư này (trừ nhiệm vụ kiêm nhiệm tại Khoản 3, Khoản 5 Điều 9; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 10 Thông tư này) nếu đã được nhận tiền thù lao hoặc tiền phụ cấp thì không được giảm định mức tiết dạy hoặc quy đổi ra tiết dạy.

Bốn là, giáo viên giảng dạy ở trường phổ thông có nhiều cấp học được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên ở cấp học nào thì thực hiện định mức tiết dạy quy định đối với giáo viên ở cấp học đó.

Trường hợp giáo viên vừa được phân công giảng dạy ở cấp học theo chức danh được bổ nhiệm vừa được phân công giảng dạy ở cấp học khác thì mỗi tiết dạy ở cấp học khác được tính bằng 01 tiết định mức.

Năm là, đối với nhiệm vụ chưa được quy định chế độ giảm định mức tiết dạy theo Điều 9, Điều 10, Điều 11 hoặc chưa được quy đổi ra tiết dạy theo Điều 13 Thông tư này, hiệu trưởng căn cứ vào mức độ phức tạp, khối lượng công việc của nhiệm vụ, dự kiến số tiết dạy quy đổi đối với nhiệm vụ đó và gửi xin ý kiến của Hội đồng trường. Sau khi có ý kiến thống nhất, hiệu trưởng quyết định số tiết dạy quy đổi đối với nhiệm vụ và báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý. Trường hợp không có Hội đồng trường, hiệu trưởng gửi xin ý kiến của các phó hiệu trưởng, cấp ủy và tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Định mức tiết dạy đối với giáo viên

Định mức tiết dạy là tổng số tiết lý thuyết (hoặc thực hành) giảng dạy trực tiếp (hoặc dạy trực tuyến) của mỗi giáo viên phải thực hiện trong 01 năm học.

Định mức tiết dạy trong 01 năm học được xác định như sau:

Định mức tiết dạy trong 01 năm học	=	Định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần	x	Số tuần giảng dạy
---------------------------------------	---	---	---	----------------------

Trong đó, số tuần giảng dạy là số tuần giảng dạy các nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục (không bao gồm số tuần dự phòng).

Định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần: Giáo viên trường tiểu học là 23 tiết, giáo viên trường trung học cơ sở là 19 tiết, giáo viên trường trung học phổ thông là 17 tiết; Giáo viên trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học là 21 tiết, giáo viên trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở là 17 tiết, giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở là 17 tiết, giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông là 15 tiết.

Ngoài việc dạy theo định mức tiết dạy quy định như trên, giáo viên trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú còn tham gia thực hiện nhiệm vụ khác của trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú gồm quản lý học sinh, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù của trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú theo phân công của hiệu trưởng để bảo đảm hoạt động chung của nhà trường;

Giáo viên trường, lớp dành cho người khuyết tật là 21 tiết đối với cấp tiểu học, 17 tiết đối với cấp trung học cơ sở, 15 tiết đối với cấp trung học phổ thông.

Giáo viên trường dự bị đại học là 12 tiết; Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh là 02 tiết đối với trường tiểu học có từ 28 lớp trở lên ở vùng 2 và vùng 3, 19 lớp trở lên ở vùng 1; 08 tiết đối với các trường tiểu học còn lại.

Căn cứ chia vùng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh là 02 tiết đối với trường trung học cơ sở có từ 28 lớp trở lên ở vùng 2 và vùng 3, 19 lớp trở lên ở vùng 1; 06 tiết đối với các trường trung học cơ sở còn lại;

Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh là 02 tiết đối với trường phổ thông có nhiều cấp học có tổng số lớp cấp tiểu học và trung học cơ sở từ 28 lớp trở lên ở vùng 2 và vùng 3, 19 lớp trở lên ở vùng 1; 06 tiết đối với các trường trung học phổ thông có nhiều cấp học còn lại.

Chế độ giảm định mức tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm các công việc chuyên môn

Thông tư cũng quy định chi tiết chế độ giảm định mức tiết dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm các công việc chuyên môn cụ thể: 1. Giáo viên chủ nhiệm lớp ở các trường phổ thông được giảm 04 tiết/tuần. 2. Giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường dự bị đại học được giảm 03 tiết/tuần. 3. Tổ trưởng tổ chuyên môn hoặc tổ trưởng tổ bộ môn được giảm 03 tiết/tuần; tổ phó tổ chuyên môn hoặc tổ phó tổ bộ môn được giảm 01 tiết/tuần. 4. Tổ trưởng tổ quản lý học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú được giảm 03 tiết/tuần; tổ phó tổ quản lý học sinh trong trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú được giảm 01 tiết/tuần. 5. Giáo viên kiêm trưởng phòng chức năng trường dự bị đại học được giảm 06 tiết/tuần; giáo viên kiêm phó trưởng phòng chức năng trường dự bị đại học được giảm 05 tiết/tuần. 6. Khi nhà trường không có viên chức thiết bị, thí nghiệm, giáo viên kiêm phụ trách phòng học bộ môn (trừ phòng tin học) được giảm 03 tiết/môn/tuần, phụ trách phòng thiết bị giáo dục được giảm 03 tiết/tuần.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 22/4/2025.

Anh Cao - Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Nghị quyết số 1554/NQ-UBTVQH15 ngày 06/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Đà Nẵng, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Đoàn Ngọc Hùng Anh, kể từ ngày 20/02/2025.

Nghị quyết số 1549/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn kết quả bầu ông Trần Quốc Vũ, Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Cần Thơ, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 20/2/2025.

Nghị quyết số 1548/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn kết quả miễn nhiệm ông Nguyễn Thành Đông, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Cần Thơ, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 20/02/2025 do nghỉ hưu theo quy định.

Nghị quyết số 1547/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn kết quả bầu ông Nguyễn Hồng Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 20/02/2025.

Nghị quyết số 1546/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn kết quả miễn nhiệm ông Trần Mạnh Dũng, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 20/2/2025 để nhận nhiệm vụ khác.

Nghị quyết số 1545/NQ-UBTVQH15 phê chuẩn cho thôi giữ chức vụ Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Vĩnh Long đối với ông Bùi Văn Nghiêm do chuyển công tác.

Nghị quyết số 1544/NQ-UBTVQH15 quyết nghị ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hậu Giang, đại biểu Quốc hội tỉnh Long An chuyển sinh hoạt từ Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Long An đến Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hậu Giang.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định số 545/QĐ-TTg ngày 07/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Huế, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Chí Tài, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Ban Dân vận Thành ủy.

Quyết định số 543/QĐ-TTg về việc giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Hồng Thanh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh cho đến khi kiện toàn chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Quyết định số 541/QĐ-TTg ngày 07/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Bùi Minh Trí, Tỉnh ủy viên, Bí thư Thành ủy Tân Uyên.

Quyết định số 540/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Mai Hùng Dũng.

Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Thành Sinh, Tỉnh ủy viên, Chánh Thanh tra tỉnh Lào Cai.

Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với bà Nguyễn Thị Loan, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Phú Bình.

Quyết định số 536/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 về việc phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Linh, Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Tại Quyết định số 527/QĐ-TTg ngày 6/3/2025, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm S để nghỉ chế độ theo quy định.

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp:

Quyết định số 571/QĐ-TTg ngày 12/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Theo Quyết định, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà (Phó Trưởng ban Thường trực); Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn.

Ủy viên Ban Chỉ đạo gồm Bộ trưởng các Bộ: Tư pháp; Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Dân tộc và Tôn giáo.

Ngoài ra, Ủy viên Ban Chỉ đạo còn có đại diện lãnh đạo: Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội và Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trương Hải Long.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06:

Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo).

Theo Quyết định, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình làm Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo gồm: Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc; Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn; Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng; Đại tướng Phan Văn Giang, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Đại tướng Lương

Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an; Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà.

Các Thành viên Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn; Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên; Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng; Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo Đào Ngọc Dung; Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Đỗ Đức Duy; Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh; Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng; Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong; Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng; Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Châu Văn Minh; Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam Đỗ Tiến Sỹ; Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam Vũ Việt Trang; Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam Phan Chí Hiếu; Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam Nguyễn Thanh Lâm; Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Đức Long.

Thành lập 03 Tiểu Ban giúp việc cho Ban Chỉ đạo bao gồm: (1) Tiểu Ban Triển khai Đề án 06 do đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an làm Trưởng Tiểu Ban. (2) Tiểu Ban Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do đồng chí Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ làm Trưởng Tiểu Ban. (3) Tiểu Ban Cải cách hành chính do đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ làm Trưởng Tiểu Ban.

Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án Phát triển kinh tế tư nhân:

Quyết định số 526/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án Phát triển kinh tế tư nhân (Ban Chỉ đạo).

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo gồm:

Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng, Phó Trưởng ban Thường trực, trực tiếp chỉ đạo xây dựng Đề án Phát triển kinh tế tư nhân.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng, Phó Trưởng ban phụ trách, điều phối, phối hợp xây dựng Đề án Phát triển kinh tế tư nhân.

Các ủy viên Ban Chỉ đạo gồm đại diện Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Công an, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Văn phòng Chính phủ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngoài ra, Ủy viên Ban Chỉ đạo còn có Chủ tịch Ủy ban nhân dân: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, TP. Hải Phòng, TP. Đà Nẵng, TP. Cần Thơ, TP. Huế; mời đại diện Lãnh đạo Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương; đại diện Lãnh đạo Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội khóa XV.

Bộ Tài chính là cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo triển khai xây dựng Đề án.

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ Biên tập và Tổ Chuyên gia xây dựng Đề án.

*** Cục Dự trữ Nhà nước (Bộ Tài chính):**

Ông Phạm Vũ Anh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Phó Giang được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước.

*** TP. Huế:**

Ông Đặng Hữu Phúc, nguyên Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Công Thương, kể từ ngày 10/3/2025.

*** Tỉnh Điện Biên:**

Miễn nhiệm ông Lò Văn Tiến, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, do có đơn xin nghỉ để chữa bệnh.

Ông Lò Văn Cương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bầu bổ sung giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Lê Quang Hùng, Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Thanh Hóa được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

*** Tỉnh Bình Phước:**

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Huỳnh Anh Minh.

Ông Lê Trường Sơn, Bí thư Huyện ủy Lộc Ninh được bầu bổ sung giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Ông Huỳnh Ngọc Nhã, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Đặng Thanh Quang, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ được chỉ định tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy và phân công giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tổ chức Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Khóa I, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (kiêm nhiệm).

Ông Đặng Thanh Quang, Giám đốc Sở Nội vụ được phân công giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy (kiêm nhiệm).

Ông Võ Quang Diệu, nguyên Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nguồn: Tổng hợp từ baohinhphu.vn/vov.vn